

CAO ĐÀI ĐẠI ĐẠO
CHIẾU MINH TAM THANH VÔ VI
QUY ĐIỀU NỘI LỆ

<http://antruong.free.fr/chieuminh.html>

Lập thành theo Thánh ý
Ngày Trọng Thu năm Canh Dần
Phê chuẩn ngày 15 tháng 6 năm Tân Mão
Lời Nói Đầu

Chiếu theo các Thánh lệnh ban hành tại Đền Phú Lâm từ Rằm Trung Thu năm Canh Dần (1950) cho đến cuối mùa xuân năm Tân Mão (1951), Đức Cao Đài giáo Chủ dạy về cơ “Chinh Nguyên Lập Giáo”. Đức THẦY dạy trong hàng môn đệ phải chúng trí nhau mà lập thành một bản “QUY ĐIỀU NỘI LỆ” để làm quy tắc chung cho toàn phái “CHIẾU MINH TAM THANH” từ nay về sau. (Những Thánh Giáo dạy về cơ Chinh Nguyên Lập Giáo” có đăng tải theo đây).

Bản “QUY ĐIỀU” này Đức Giáo Chủ dạy chia ra làm 3 khoản:

- Khoản thứ nhất thì nói về “NGHI DUNG” của Đạo, tức là cách đặt cách phượng thờ, phép cúng kiến, kinh kệ và lễ phục...

- Khoản thứ hai thì nói về “THỨC LỆ” tức là chỉ vẽ cách thức cho những người giác ngộ, muốn tầm đạo cầu học chơn truyền để tu luyện, cùng là những điều kiện mà luật đạo bắt buộc người muốn bước vào cửa Đạo cần phải có.

- Khoản thứ ba nói về “TU HÀNH” tức là bổn phận người tu và phận sự của người Hành đạo. Khoản này làm khuôn khổ cho người tu theo phép Vô Vi Đại Đạo khép mình vào đó, dạng một là xử thế cho tròn câu Nhơn đạo, hai là giữ gìn lo trau giồi Đạo pháp cho tròn câu Thiên Đạo, vì theo giáo lý của Đức THẦY thì Thiên Đạo và Nhơn Đạo đi một lượt với nhau.

- Trong khoản đầu là “NGHI DUNG” của Đạo, có vài đặc điểm như: cách sắp đặt trên Thiên Bàn và Lễ Phục, mà từ xưa đến nay, trong hàng môn đệ của Đức CAO ĐÀI CHƯỞNG GIÁO chưa dung hòa để thỏa hiệp với nhau, cho nên cũng trong một chi phái mà sự hành đạo không đồng nhất thể.

Tuy là hình thức bề ngoài, không quan hệ đến Đạo pháp bên trong, nhưng vì lẽ ai tu cũng muốn giữ cho tròn câu “nhứt tâm”, “nhứt đức” với THẦY với Đạo, mà hàng môn đệ của phái Vô Vi ở Tiền Giang cũng như ở Hậu Giang, nơi nào thì giữ theo lập trường của nơi ấy.

Nay đã đến thời kỳ ban hành giáo lý về cơ Vô Vi Đại Đạo CHIẾU MINH TAM THANH, và muốn cho trong chi phái có một quy tắc duy nhất,

cho nên Đức CAO ĐÀI CHUỖNG GIÁO THIÊN TÔN mới dùng huyền diệu Thiêng liêng mà ứng hóa cho chư môn đệ bằng cách “**bắt chuẩn thỉnh keo**” để giải quyết hai lẽ nói trên đây, một cách rất công bình và minh bạch.

Vả lại Đức THẦY không chịu dùng cơ bút để định đoạt việc này là vì đã lắm phen Đức THẦY nương điển giảng cơ phân giải cùng khuyên lơn hàng môn đệ mà cũng chưa thỏa hiệp nhau đặng vì có chỗ hoài nghi về cơ khảo.

Rốt cuộc ngày 27 tháng Giêng năm Tân Mão, Đức THẦY mới để trong hàng môn đệ sắp đặt cách “**Bắt chuẩn thỉnh keo**”, để tự nơi THẦY chuyển hóa Vô Vi mà định đoạt hầu có sự chấm dứt sự bất đồng ý kiến.

Về cách thức bắt chuẩn thỉnh keo có đăng tải theo đây, xin chư hiền Huynh, Tỷ đọc kỹ bản phúc trình ấy thì thấy rõ Thiên ý định.

Cái kết quả của cuộc bắt chuẩn thỉnh keo là:

- 1/. Thờ theo kiểu Đạo Chuyển (Hậu Giang);
- 2/. Về lễ phục thì mặc quần trắng, áo tràng trắng và bịt khăn trắng.

LỜI BIỆN BẠCH

Từ lúc Khai Đạo năm Bính Dần (1926) cho đến năm Canh Dần (1950), đúng 24 năm (2 kỷ), thì cơ quan Đại Đạo Vô Vi CHIẾU MINH TAM THANH hành đạo mỗi nơi đều có một vài khoản không phù hợp với nhau về hình thức bên ngoài (từ phép cúng kiến, cách phượng thờ, cho đến lễ phục...) là vì nơi nào thì hành theo sự nghe thấy và hiểu biết của nơi ấy. Khi Đức GIÁO CHỦ còn tại thế, dạy trong hàng môn đệ thì tùy theo thời cơ của Đạo và duyên phần của mỗi người, tức là tùy duyên mà hóa độ. Vả lại, theo pháp tu luyện thì chú trọng về bề Vô Vi Đạo pháp mà thôi, còn về phần hữu hình, tuy cũng cần phải có, nhưng chỉ là phần tối thiểu thôi, nghĩa là hữu hình của Vô Vi chớ chẳng phải hữu hình của hữu hình. Và vì chỗ “hữu hình tối thiểu” ấy mà trong chi phái cần phải thi hành cho in khuôn in rập với nhau, chớ nếu để nơi này khác thì làm sao tránh khỏi sự mơ hồ, nghi hoặc cho người muốn tâm vào cửa Đạo.

Vì lẽ ấy nên ngày Trọng Thu năm Canh Dần (1950) tại Đàn PHÚ LÂM do Đạo trưởng MINH DƯƠNG thủ đàn, Đức CAO ĐÀI GIÁO CHỦ mới thổ lộ cho các đệ tử hiểu rằng kể từ ngày Trung thu năm Tân Mão (1951) thì cơ Đạo Vô Vi bắt đầu vào thời kỳ “Chinh Nguyên Lập Giáo” nên chi Đức THẦY mới ban hành Thánh lệnh cho trong hàng môn đệ ở các nơi phải chung trí nhau mà lập thành một bản “QUY ĐIỀU NỘI LỆ” làm nền tảng và qui tắc chung cho tất cả các đàn cơ từ Tiền Giang cho đến Hậu Giang thuộc về Phái “CHIẾU MINH TAM THANH” để lưu truyền lại cho

đòi sau cứ giữ theo đó mà tu hành cho đúng cách, không nơi nào đặt tự ý thêm bớt hoặc tranh cãi chi hết.

Tuân theo Thánh lệnh trên đây, là chiếu theo những lời Thánh huấn của Đức CAO ĐÀI GIÁO CHỦ giảng cơ tại Đền Phú Lâm, giảng dạy từ mùa Thu năm Canh Dần cho đến mùa Xuân năm Tân Mão, chư môn đệ Phái CHIẾU MINH TAM THANH, cả Tiền Giang lẫn Hậu Giang, đã chung trí nhau mà thảo luận lấy Bản “QUY ĐIỀU NỘI LỆ” này, và đã đem dâng lên cho Đức THẦY phê chuẩn lần cuối cùng ngày Rằm tháng Sáu năm Tân Mão (1951).

Sau khi Đức CAO ĐÀI GIÁO CHỦ đã duyệt y rồi, và chiếu theo Thánh Ý, thì Bản QUY ĐIỀU NỘI LỆ này bắt đầu ban hành kể từ ngày Rằm Trung Thu năm Tân Mão (1951) cho toàn Phái CHIẾU MINH TAM THANH.

Vậy kể từ nay về sau chúng tôi trực tiếp các Thánh lệnh do Đức GIÁO CHỦ ban truyền và đã có chúng trí trong công việc thảo luận bản QUY ĐIỀU này, thành thật yêu cầu chư đạo hữu có thọ lãnh chơn truyền tu theo CHIẾU MINH TAM THANH nên thận trọng và kính tin tuân theo lệnh của Đức THẦY, chúng ta biết tuân câu Thiên mạng, còn dưới đối với Đạo, chúng ta không làm sai luật Đạo tức thì chúng ta giữ tròn bổn phận làm trò đó vậy.

Rất mong thay!

NHỮNG ĐẠO HỮU CÓ GÓP Ý KIẾN VÀO VIỆC THẢO LUẬN BẢN “QUY ĐIỀU NỘI LỆ”

Nam phái
DUƠNG
TỰU
QUÍ
NHƠN
CHƠI
TRUYỆN
TOÀN

Nữ phái
HỒNG
NGŨ
LUÔN
ĐẠI
HUYỀN

Chiếu theo thánh lệnh thì bản “QUY ĐIỀU NỘI LỆ” này do 12 đạo hữu nam nữ thay mặt cho các đàn thuộc về phái “CHIẾU MINH TAM THANH” hiệp thành ban “CHỈNH GIÁO” thảo luận lấy. Nhưng vì thời cuộc làm trở ngại cho sự lưu trú lâu ngày của các vị đạo hữu ở xa nên chỉ những

vị có tên trên đây hiện diện ở Sài Gòn, đồng tâm chúng trí nhau mà hành sự cho khỏi trễ ngày giờ của Đức TỪ BI đã qui định.

Sài Gòn, mùa Xuân năm Tân Mão (1951)

ĐẶC BIỆT

Lời Bà Minh Hồng biện bạch với ông Minh Dương tại nhà ông Minh Dương (phú Lâm) trước một số bạn đạo Nam Nữ.

Anh Minh Dương mời Hồng ngồi một cái ghế, anh ngồi một cái, hai bên có nhiều người nghe.

Lời anh Minh Dương nói:

- Thưa bà Tư vui lòng nghe lời tôi nói đây:

Hiện thời TIỀN Giang dùng khăn đen, Thiên Bàn Đạo Khai;

Còn HẬU Giang dùng khăn trắng Thiên Bàn Đạo chuyển. Nay chúng tôi muốn thuận tòng nhau dung hòa mà trau dồi nhau một màu.

TIỀN thì Thiên bàn kiểu mới theo của Bà Tư.

Còn HẬU thì Bà dùng khăn đen theo của THẦY dùng khi xưa, TIỀN, HẬU, đổi nhau, mỗi nơi phải mất một, TIỀN mất Thiên Bàn, HẬU mất khăn trắng, đặng như vậy HẬU, TIỀN lưỡng tiện.

Hồng nói:

Thưa Anh trưởng: Khăn trắng Thiên Bàn là của THẦY đã có dạy chung TIỀN, HẬU khi tu Nhị bộ hai mươi một năm trước đến nay không phải của Hồng mà dám tư lịnh.

Thưa Anh trưởng muốn như thế, Hồng bắt buộc anh dám thệ nguyện trước Bửu Điện với THẦY rằng: anh bỏ cái khăn màu trắng mà có tội lỗi chi, thì anh phải chịu tội lỗi ấy với THẦY.

Anh qua đổi mừng, đứng dậy sửa Thiên bàn anh đang thờ đổi lại theo kiểu của Hồng thờ đặng lên đèn nhang khẩu nguyện, bỏ trắng theo đen. Hiện đó Hồng biến sắc, mới sanh mặt kẻ, đặng “bôn đào di tẩu”, liền đứng dậy xin cho Hồng đình đãi đôi ngày sẽ thi thố.

I. CHIẾU MINH PHÚ LÂM ĐÀN

Rằm Trung Thu năm Canh Dần

(26 Septembre 1950)

Đồng tử: Dương Nhon

THI

CAO xa hội hiệp nghe THẦY dạy,

ĐÀI Đạo cận kỳ giáo lý ban;

TIỀN Phật giá lâm đồng chứng kiến,

ÔNG NGÔ chỉnh đốn CHIẾU MINH ĐÀN.

Đại hỷ chư môn đệ.

THẦY miễn lễ Đồng tử, còn các con đứng hai hàng hầu lịnh. Con nào THẦY hỏi đến thì đặng phép ra quì giữa trả lời minh bạch. Điền ký biên rành rõ.

THI

Các con y lịnh thiết đàn nay,
Nam nữ đồng tâm thỉnh lịnh này;
Chúng trí lập thành Ban thảo luận,
Quy Điều Nội Lệ hiến dâng THẦY.
Phán phê để lại làm quy cũ,
Hậu thế lưu truyền chẳng đổi thay;
Sau trước dung hòa tuân lịnh dạy,
Là con trong Đạo biết thương THẦY.

HỮU

Thương THẦY, THẦY há chẳng thương con,
Vì chữ đạo tâm chịu cúì lòn;
Lòn lỏi lập thành công quả đậm,
Hong ân nhuần gọi thi chung tròn.

BÀI

Tròn câu đạo đức tinh thần,
Rồi THẦY điểm hóa kim thân phục hồi.
Huy hoàng trở lại cựu ngôi,
Thân nương động đáu, mình ngồi tòa sen.
Khuyên đừng tranh chấp trắng, đen,
Cái nào rồi cũng rã bèn còn chi,
Quý là anh xướng em tùy,
Chị hòa em thuận tu trì nêu gương,
Đặng vậy Phật cảm Trời thương,
Đáng làm kiêu mẫu đất đường chúng sanh.
Mai sau giáo lý lập thành,
Các con cũng đặng rạng danh cửu trùng.
Mấy lời THẦY giáo hóa chung,
Các con vui dạ thuận tùng dưới trên.
Ấy là con chẳng vội quên,
Ớn THẦY hóa độ mới nên con hiền.

THI

Con hiền kính nể lịnh THẦY ban,
Ra sức đỡ nâng mối Đạo vàng;
độ lấy thân sau độ thể,
Biết nơi bờ giác, biết Thiên đàng.

TỰU – Nghe THẦY hỏi: Đạo khởi tại đâu ?
TỰU bạch: Bạch THẦY, Đạo khởi tại Tâm.
THẦY khen con.

QUÍ – Nghe THẦY hỏi: Đạo hiệp tại đâu?
QUÍ bạch: Bạch THẦY, Đạo hiệp do chữ hòa mà ra.
Con HỒNG nghe THẦY hỏi: Đạo thành tại đâu?
HỒNG bạch: Bạch THẦY, Đạo thành tại tâm.
THẦY khen con đó.

Thế thì:

ĐẠO tùng Tâm khởi;
ĐẠO do Tâm hiệp;
ĐẠO tại Tâm thành.

Chớ Đạo không có ở ngoài những cụ thể hữu hình mà người đời nay lầm tưởng.

Đàn nay THẦY qui tụ các con, một là để bố hóa hồng ân, hai là ban truyền đại ý, vì THẦY cho các con hiểu rằng: từ nay THẦY sắp mở kỷ nguyên mới cho đời và cho đạo, mà sau này phái CHIẾU MINH sẽ là tiêu biểu của Đạo Trời.

Nay trước ngày THẦY lập thành giáo lý, THẦY cần phải chỉnh đốn cơ Đạo Vô vi cho có một qui tắc duy nhất mà về bản dạng bên ngoài thì THẦY để cho các con chung tâm mà thâm về lý, còn căn cơ bên trong thì THẦY vẫn nắm chủ quyền.

Các con có hiểu tại sao THẦY lại dạy các con phải chứng trí nhau mà thảo luận lấy “QUY ĐIỀU NỘI LỆ” dâng THẦY phê chuẩn chăng? Đó là vì đức từ bi lòng bác ái của THẦY, THẦY không nỡ đem sự khó khăn mà giao trách cho các con, vì hễ THẦY làm ra đó là luật, còn các con lập thành thì chỉ là thể lệ hay nội lệ mà thôi.

Còn phần cụ thể hữu hình đã làm cho các con Tiên Giang và Hậu Giang bất đồng ý nhau là cũng do nơi tiền định mà từ lâu THẦY không phân bạch, hắc. Vả lại các con ở Tiên Giang thì noi theo cách hành vi của THẦY lúc Khai Đạo còn các con ở Hậu Giang thì tuân theo lời THẦY dạy lúc Đạo Chuyển. Còn ngày nay là con Đạo Thành thì các con nên dung hòa nhau mà lập thành một qui tắc mới cho phù hợp với thời cơ, chớ từ xưa nay dầu sao THẦY cũng dung nạp, vì xưa kia chính THẦY đã dạy thì không sao là phải, sao là chẳng phải.

HỒNG bạch: Bạch THẦY cho con bạch: từ trước tới giờ, con xin giữ qui tắc cũ chớ qui tắc mới con không chịu. nhưt tâm hành chánh đạo.

Con nên đọc lại lời THẦY dạy cho kỹ, hiểu cho chí lý thì THẦY không có dạy con nào phải bỏ cái chi hết. THẦY chỉ dạy rõ cho các con hiểu

Đạo chia ra làm ba thời cơ: lúc đầu là Đạo Khai thì khác; lúc qua Đạo Chuyển thì THẦY dạy khác; nay đến thời cơ thứ ba là Đạo Thành thì cơ Đạo cần phải có một qui tắc duy nhất mà sau này không còn sửa đổi nữa. Vậy nên THẦY khuyên trong hàng đệ tử các nơi hãy lấy Đạo làm trọng, dung hòa nhau mà lập thành một thể lệ qui nhất, chớ chằng phải THẦY ép buộc một nơi nào.

Đây là THẦY chỉ mới dạy về bề ngoài dung mà thôi; sau này THẦY còn phải chỉnh đốn về phần Vô Vi đạo pháp cho sự truyền bá không nơi này thì vậy, còn nơi kia thì lại khác.

HÔNG bạch: khi con tu đặng bốn năm, THẦY trao bộ Y Bát cho con, THẦY dạy: khăn trắng, khăn đen, bàn thờ, là năm Canh Ngũ (1930). Đến nay là 20 năm có lẽ, giữ y theo trong y bát, ban đạo của con khảo con hoài, gọi con tự lập, xin THẦY phân xét. Con xin Du Thần kiểm soát, như con trái lời THẦY, hành cái chơn truyền, làm cho cơ đạo chình nghiêng, đó là cái tội của con phản Sư vong phế, thì con xin chịu tội Thiên Đình trừng trị gớm ghê mà đền tội. Bạch THẦY, như con đặng vô tội, xin nguyện ản tích tu trì, giai hưu thế sự.

THẦY đã nói: Chằng con nào có tội chi với THẦY với Đạo, các con chỉ tuân lời THẦY dạy ở mỗi thời cơ mà hành Đạo đó thôi.

HÔNG bạch: Bạch THẦY, Tiên Giang còn có một mình Dương, con bao nhiêu đều là CHIẾU MINH hết.

Kể từ nay, THẦY đã mở kỷ nguyên mới cho Đạo thì đâu đâu cũng là CHIẾU MINH, nhưng ở một đàn THẦY không thể sắp đặt hết được. Vả lại chiếu theo Thiên Thơ thì có Tiên, Hậu sau rồi các con sẽ rõ. Cn nên bình tâm suy nghiệm những lời THẦY dạy. THẦY chỉ lấy lẽ công chớ không áp bức một con nào hết.

Vậy THẦY bế đàn cơ các nơi cho đến Hạ Ngươn Canh Dần rồi THẦY sẽ hạ lệnh.

HÔNG bạch: bạch THẦY cho con giữ trắng đen hai màu theo trong y bát của THẦY để lại.

THẦY đã nói THẦY không ép buộc con nào hết; THẦY chỉ dạy về cơ Đạo mà thôi.

HÀU ĐÀN CỐ

CÀN THƠ

PHÚ LÂM

CÀN ĐƯỚC

T.T.T.T

CHỢ LỚN

SÀI GÒN (LONG AN)

HÔNG, TỰU, CHI

DƯƠNG, CHƠI

TƯỢNG.

TOÀN, HUYỀN

QUÍ

NHƠN

Đàn Phú Lâm mừng 9 tháng 10 Canh Dần (17/12/1950)

Đồng tử: Dương, Nhơn

THI

THANH trước nào ai đã biệt phân,
HU vô quán khí dưỡng chơn thân;
ĐẠO mâu thành tựu đòi khâm phục,
NHƠN ngã đừng tranh, Đạo tối cần.

Mừng chư hiền hữu lưỡng phái.

Bần đạo đặc lĩnh báo đàn, chư hiền thành tâm tiếp giá Sư Phụ,
Bần đạo xuất cơ.

CAO ĐÀI GIÁO CHỦ

THẦY mừng các con.

THI

Chín từng giá ngự xuống mây xanh,
Huân bảo đoàn con lập chí thành;
Đạo đức trau giồi THẦY điểm hóa,
Tinh thần hiển đạt chứng cao danh.

HỮU

Danh lợi bên chi ở cõi trần,
Bền là luyện đạo chứng kim thân;
Thoát vòng cương tỏa về ngôi vị,
Dứt kiếp trầm luân bến khổ tân.

HỮU

Bến khổ tân nguyên nhân đọa lạc,
Giác ngộ rồi thông đạt thiên cơ;
Thuyền nhân THẦY đã sẵn chờ,
Rước trang lữ khách kịp giờ Long Hoa.

HỮU

Giờ Long Hoa THẦY đã định đoạt,
Ấy là cơn thưởng phạt công đồng;
Ráng lo lấp đức bồi công,
Công dày sẽ đặng ân phong Cửu trùng.

HỮU

Trùng hưng Đại Đạo buổi quy nguyên,
Giáo lý lập thành hậu thế truyền;
Chỉnh đốn ban hành điều lệ mới,
Mới là hiệp lễ với thiên nhiên.

BÀI

Ớ con lớn nhỏ nghe THẦY ,
Từ bi khuyên nhủ làm khuây việc đời.
Chung lo tô điểm đạo trời,
Lập công bồi đức kịp thời quy nguyên.
Phổ thông giáo lý công truyền,
Vô vi pháp Đạo là thuyền siêu sanh.
Cho đời thức tỉnh tu hành,
Gieo gậy giống tốt quả lành vị cao.
Đó là Thánh ý truyền trao,
Các con sử dụng cách nào cho nhanh.
Sang Xuân THẦY sẽ dạy rành,
Nghỉ Dung, Thức Lệ lưu hành đời sau.
Sớ dăng còn tạc Thiên Tào,
Chờ THẦY phê phán lẽ nào sẽ hay.
Lịnh truyền thiết lập Đàn nay,
Các con tịnh tọa nghe THẦY phân qua.

THẦY dạy thiết lập đàn nay có ý nghĩa về lịch sử của Đại Đạo, THẦY giải cho các con rõ THẦY lập thành phái Vô Vi ĐẠI ĐẠO CHIẾU MINH TAM THANH kể từ năm Đinh Mão cho đến năm Canh Dần là 12 năm đầu thuộc về thời cơ thứ nhất là Đạo Khai; rồi từ năm Kỷ Mão cho đến năm Canh Dần cũng 12 năm thuộc về thời cơ thứ hai là Đạo Chuyển. Đàn nay THẦY chấm dứt thời cơ thứ hai. Rồi từ đây THẦY mở đầu kỷ nguyên mới cho thời cơ thứ ba sắp dẫn về sau. Bởi vậy cho nên THẦY mới dạy các con lập thành Quy Điều Nội Lệ mới cho gọn gàng và dễ dãi cho phù hợp với thời đại vật chất hiện tại. Nhưng vì phần đông các con chưa đoạt đặng ý THẦY thành ra tinh thần xô xác, ý kiến chống báng nhau, dưới trên không đặng nhất trí dung hòa nhau vì vậy mà THẦY phải hoãn việc phê chuẩn Nội Lệ lại một thời gian cho qua cơn thử thách. Và lại về cơ chính nguyên lập giáo THẦY cần phải dạy nhiều đàn, mà trước hết các con trước ngày Nguyên Đán năm Tân Mão, đúng Ngọ thời tề tựu hầu THẦY tại Long Ân đàn rồi THẦY sẽ ban hành Thánh ý.

Công trình THẦY dạy các con thi thổ ngày nay THẦY đã có cho các con biết trước trong một kỳ đàn ngày Trung Thu năm Kỷ Sửu tại Phú Lâm đàn.

THẦY ban ơn chung./.

CHIẾU MINH LONG ẨN

Ngày mùng 1 tháng Giêng năm Tân Mão

(Tết Nguyên Đán)

6 Févir 1951

THI

GIÁC MINH, ĐẠO ĐỨC chuyển cơ quan,
ĐẠI GIÁC, THANH HƯ chỉnh bửu đàn;
GIÁC BỬU, NGỌC THANH mừng liệt vị,
Đạo màu phát triển tiết xuân quang.

HỤU

Xuân quang NHÚT BỬU hiệp THIÊN MÔN,
HUỆ MẠNG, VIÊN MINH nhập đánh côn;
BẠCH BỬU, NGỌC THANH tụng thánh giá,
BÍCH VÂN, NGỌC BỔN hệ THIÊN TÔN.

Chư hiền thành tâm nghinh Thánh giá. Xuất cơ.

TIẾP ĐIỂN

CAO ĐÀI THƯỢNG ĐẾ CHƯỞNG GIÁO THIÊN TÔN.

Đại hi chư môn đệ.

THI

Ngày xuân đệ tử lập đàn tràng,
Thành nguyện cầu THẦY giảng diễn quang;
Bố hóa hồng ân cam võ lộ,
Cứu nguy sanh chúng cõi dinh hoàng.

TRƯỜNG THIÊN

Dinh hoàng cõi tạm con ôi.
Ráng lo trả dứt cho rồi nghiệp duyên.
Sum vầy cửa Phật nhà Tiên,
Non nhơn nước trí thú riêng trời dành.
Dành cho đệ tử CAO ĐÀI (cười sau sẽ rõ),
Công phu khổ hạnh giới mài đạo thơ.
Chí bền phẳng mối huyền cơ,
Luyện thành Phật tử đoạt cờ Thánh Tiên.

HỤU

Tiên Thiên khí hóa đạo Hư Vô
Phản chiếu Càn khôn thái cực đồ;
Định trực phân thanh qui bổn giáo,
Giác linh xuất hiện hiệp hư vô.

Ngày ngươn tiêu đại đán, THẦY nương cơ ngọc giáng điển lành gia
ban ân huệ cho các con tu hành tấn hóa, đạo pháp quang minh thần linh hiển
đạt.

THI

Ngày tháng chuyên xây ở cõi trần,
Bốn mùa qua lại cứ dần lân;
Tu hành ấy vốn đường siêu rỗi,
Đạo đức là phương giải thoát trần.
Cửa Phật trực châu hàng thiện sĩ,
Nhà Tiên chờ rước khách tao nhân,
Các con lập chí tu cần bộ,
THẦY độ về ngôi chứng vị phần.

Ngày xuân THẦY hoan hỉ cùng các con. Vậy các con hãy mừng
THẦY (đọc bài Chôn Bồng Lai... đến câu: Đồng tâm, đồng ý có kỳ thánh
thời, thì THẦY tiếp):

HỤU

Thành thời tua khá tu hành,
Luyện tập lâu ngày trược hóa thanh;
Ý Phật lòng Tiên thay tánh tục,
Bế đường tử lộ hóa môn sanh.

THẦY miễn lễ, các con tịnh tâm nghe THẦY dạy.

Chiếu theo Thánh ý mà THẦY đã đôi phen biểu lộ cho các con biết
thì kể từ đàn nay THẦY mở đầu kỷ nguyên mới cho cơ quan Đại Đạo Vô Vi
tam Thanh Chơn Giáo tức là THẦY khai cơ Chính Nguyên Lập Giáo để mở
rộng trường thi công quả cho tất cả các con nam nữ đem hết tinh thần, nghị
lực, trí đức, tài ba ra giúp Đạo, giúp THẦY hầu có chờ ngày chiếu lai thọ
lãnh, rồi rảnh nợ trần, kim thân phục vị. Vậy từ trước đến giờ những con nào
qui giới giữ tròn, tu hành đúng Đạo, nhứt đức, nhứt tâm, một tiết cầm không
dời, không đổi thì THẦY chấm công quả, ban đặc ân cho. Còn những trẻ
đạo đức chẳng vẹn gìn, tinh thần còn rời rạc thất bát công phu, thì THẦY
cũng mở lượng từ bi, bác ái mà ân xá những tội lỗi trước cho. Rồi kể từ đây,
các con nên nhận thức rằng: hễ đã vào vòng môn đệ của THẦY rồi thì mỗi
con có một phần trách nhiệm thiêng liêng trên đối với THẦY, và một phần
công quả dưới đối với Đạo. Vậy nên lập chí thanh cao, ung đức tinh thần cho
cứng rắn, đạo pháp giỏi trau cho chín chắn, qui giới giữ nghiêm trang, rồi
THẦY sẽ chọn vào hành hóa như chánh kỹ. Và chẳng giáo lý lập thành rồi
thì sự thưởng phạt cứ do theo luật thiên nhiên mà định đoạt, vì chư Phật,
Thánh, Tiên rành biên tội phước, THẦY không một thiên vị một con nào.

Các con nên lưu tâm chú ý lời THẦY giáo hóa đàn nay mà thận trọng lấy tinh thần đạo đức, vì kể từ đây muốn lập công bồi quả thì không thiếu chi cơ hội, còn muốn rồi tội chẳng dễ dãi chi. Nên THẦY khuyên các con: trước những việc lành nhỏ chẳng đáng khước từ, còn trước những việc điều quấy nhỏ chớ khá dễ dãi. Nhứt là phải lặn cặn ngôn cặn hạnh cho khỏi bị tổn đức bình sanh.

THI

Các con nên hiểu ý THẦY truyền
Lập giáo trước cần phải chỉnh nguyên;
Kịp lúc hằng khai cơ bí pháp,
Đến kỳ phổ hóa Đạo tâm truyền.
Độ người hữu hạnh về quê cũ,
Rồi kẻ linh căn lại cứu nguyên,
Thánh ý đà biểu tua giữ phận;
Giới trau đạo đức để lưu truyền.

Đạo THẦY chia ra làm hai mặt, mà về phần nội dung là Vô Vi đạo pháp thì huyền thâm u hiển, thẳng giáng không chùng, thấp cao chẳng định hạn, THẦY chiếu theo phước đức duyên phần cùng bề công phu, công quả ít hay nhiều của mỗi con mà gia giảm chỉ trừ ra những người có tu luyện lâu ngày chầy tháng mới thâm nhiễm chỗ diệu lý Thiên cơ, cho kẻ thế làm sao rõ thấu chơn tình. Còn về phần ngoại dung là đạo hạnh và đức tánh là hai một cái khuôn viên kiểu mẫu để cho muôn mắt trông vào mà phê bình phán đoán. Bề ngoại dung ấy có ảnh hưởng rất lớn đối với đạo, vì cơ đạo mà tấn hay thoái, thanh hay suy, hưng hay vong chi cũng do nơi đó. THẦY ví dụ như vậy cho các con hiểu: cơ Đạo của THẦY chẳng khác nào một món bánh trưng bày giữa đám chợ đông mà pháp đạo tâm truyền là nhuân nhụy ở trong mà THẦY có thể tạo thơm ngon ngọt hay khéo léo cách mấy đi nữa mà bị bột áo bên ngoài các con nhồi nắn rất thô sơ vụn vè khiến người xem chẳng đẹp mắt chuộng ưa thì làm sao mà kích thích lòng sở mộ, ham muốn, thèm thường choặng. Ấy vậy hễ tu vào bực Đại thừa thì cần phải có đại chí, trước là do giới trau nền hạnh đức choặng thuần túy mỹ miều, dẹp bỏ tánh tục tâm phàm, lo rèn đức lòng từ bi, bác ái, nhẫn nại khiêm cung, ung dung vui vẻ đối nhơn tình thế sự. Còn ở trong hàng đồng đạo tri âm phải biết yêu thương nhau, giúp đỡ nhau hầu có khuyến khích nhau mà dìu dắt lẫn nhau đi cho đến nơi THẦY, đó là tấm gương thanh để cho đời soi lấy, thoảng như tu mà không có lòng chơn thành chánh tín, dạ bác ái từ bi chí cương quyết đại hùng thì làm sao mà duy trìặng lòng đạo đức trong những lúc phải vượt qua rộ rậm truông sâu, đèo cao ải hiểm, hầu có đi cho đến bến bờ, tận nơi, tận chốn.

THI

Cạn lời dạy bảo các con hiền,
Đức tốt hạnh lành khá cố kiên;
Chánh kỹ nêu gương đời cảm mến,
Đáng trang Thánh triết bực nhơn hiền.

THI

Hiền nhơn đạo đức rạng danh trò,
Lập giáo đến ngày chí gắng lo;
Dẫn dắt người duyên qua biển thánh,
Độ điều kẻ trí lại rừng nho.
Điềm tô cội đức nên danh đạo,
Trau sửa nguồn nhân đáng phận trò;
Công khó Long Hoa THẦY chắm thí,
Quả lành vị báo hưởng ban cho.

BÀI

Cho con trẻ một bài điển hóa,
Đạo mâu linh đức cả tài hiền;
Xuân hòa tiết vật thiên nhiên,
Nền thanh rạng vẻ đức tồn hậu lai.
Thế vẫn biết trần ai cõi tạm,
Bể trầm luân giam hãm biết bao;
Linh căn trụ lạc sa vào,
Quên đường trở lại động đào nguyên xưa.
Nay gặp lúc Thượng Thừa Đạo chuyển,
Thức tỉnh người chí thiện căn lành;
Nương theo pháp Đạo Tam Thanh,
Tạo nên Phật tử tác thành Tiên gia.
Đời vật chất con mà thấy đó,
Dầu phú cường nào có bền lâu;
Tang thương gấm cũng một bầu,
Đất trời xơ xác bể dâu đời.
Buổi tuần hườn cơ trời biến chuyển,
Rồng gặp mây ứng hiện điều lành;
Trần gian thức tỉnh tu hành,
Nương chơn thuyền đạo luyện thành minh châu.
Chẳng phân biệt người âu kẻ á,
Đạo bủa tràng khắp cả đông tây;
Các con vì đạo, vì THẦY ,
Chung tâm hiệp lực ra tay độ đời.

THI

Đòi con thấy cũng mắc đau lòng.
Báo ứng chẳng hề lọt mãi long;
Học đạo nên gìn câu mặc mặc,
Tu hành khá giữ chữ không không,
Pháp luân thường chuyển tinh thần rạng;
Phật, Nhật, Tăng, Qui Đạo pháp thông,
Bát chánh điều quy tua giữ vẹn,
Tên nêu bảng tạc chốn non bông.

Trưa mừng 9 các con hầu THẦY nơi đây, THẦY sẽ dạy về cơ đạo, rồi
trưa rằm Thượng ngươn các con hầu THẦY nơi Đền Phú Lâm, THẦY sẽ
khởi dạy về cơ Chính Nguyên Lập Giáo.

THẦY gia ân điển và ban Bò đào cho các con hoan ẩm, để cùng nhau
chung hòa cộng lạc, hỉ hạ ngày xuân hương tiết đượm nhuần, thanh phong
thoại khí.

Thăng.

CHIẾU MINH PHÚ LÂM ĐÀN
Rằm tháng Giêng năm Tâm Mão
(Février 1951)

Đồng tử Dương, Nhơn
Miễn lễ Đồng tử:

THI

CAO ngôi chuông quản đạo Tam Thanh,
ĐÀI lệnh rồi đây sẽ ấn hành;
GIÁO hóa nhơn sanh từng nội lệ,
CHỦ truyền quy tắc dựng nền thanh.

HỮU

Nền thanh tái tạo buổi quy nguyên,
Lập giáo Kỳ Ba Pháp Chánh truyền;
Giục thúc người trần hồi tỉnh ngộ,
Giác mê khách tục rõ nguồn Tiên.
Chơn ngôn tạc để làm căn bản,
Diệu khuyết truyền lưu dựng mối giềng;
Rõ máy huyền cơ tua hiệp sức,
Cùng nhau chống vững lái con thuyền.

HỮU

Con thuyền đạo đức vượt dòng ngân,
Độ khách tục qua khỏi bến trần;
Kịp hội đào viên nơi động phủ,
Vĩnh tồn hạnh hưởng phước thanh thân.

THẦY mừng các con nam, nữ.

TRƯỜNG THIÊN

Khuyên con trẻ trước sau nhứt trí,
Lo giúp THẦY giáo lý lập thành;
Nêu cao danh đạo Tam Thanh,
CHIẾU MINH chơn giáo lưu hành độ dân.
Cho thế vững tinh thần đạo đức,
Hầu nương theo thước mực tiết cầm;
Trau giồi hai chữ đạo tâm,
Đức lành chói rạng cao thâm điểm truyền.
THẦY sẵn tạo con thuyền phổ tế,
Lái lèo chi cũng để cho con,
Noi theo dặm thẳng đường mòn,
Độ người phước đức cho tròn quả công.
Mới đáng mặt con Hồng cháu Lạc,
Mới phải trang thượng đạt chí nhơn;
Tuân theo lẽ chánh lời chơn,
Lo tròn nghĩa vụ đáp ơn giáo truyền.

Đàn nay THẦY khởi sự dạy về cơ Chính Nguyên Lập Giáo. Vậy các con an tọa, bình tâm ghe THẦY giải bày Thánh ý.

Theo lẽ thì bắt đầu từ mùa xuân này, giáo lý sẽ ban hành, nhưng THẦY vì chỗ từ tâm ái chúng nên còn đình đãi đôi chút thời gian, đặt để một là: cho những kẻ tâm đàng trở lại, người lỡ bước quay về cho kịp hội, hầu ngày sau khỏi phải hối hận ăn năn, còn hai: là để cho các con có đủ thời giờ đặng thảo luận những thức lẽ, nghi dung cho hoàn toàn chu đáo, chớ một việc làm tối ư quan trọng về Đạo mà thiếu ngày giờ suy nghĩ hoặc làm bừa bãi thì rất có hại cho cơ đạo về sau.

Còn những công trình mà các con đã thảo luận và định dâng cho THẦY phê chuẩn, chưa phải đúng theo ý THẦY đã định. Trước kia THẦY có dạy các con chẳng nên hoặc sưu tập lại những lời lẽ THẦY đã di truyền, hoặc sao lục các Thánh ngôn, mà THẦY đã giáo hóa, mà các con chỉ nên theo lời THẦY dạy hay dựa theo ý THẦY truyền mà thảo luận ra đặng một khi lập thành thì là một công trình hoàn toàn do các con đặt để chớ chẳng phải của THẦY truyền dạy. Và lại đạo thì không ngoài lẽ trung dung, vậy trong việc thảo luận Quy Điều, cứ lấy lẽ trung dung mà làm nền tảng cho mọi phương diện.

Các con nên hiểu rằng: đời thì phải nương theo đạo, đời mới đặng vững bền, hùng dũng, mỹ tục thuần phong, còn đạo cũng phải tùy đời, đạo mới đặng phổ thông dễ dàng và tấn triển mau lẹ. Các nên cự giáo không

còn ứng dụng với thời kỳ này là cũng do nơi Đạo với đời bên treo bên trể các con khá hiểu.

Sanh ra ở thời kỳ vật chất thanh hành, khoa học tấn triển này, trong hai kỳ đã qua, tinh thần của nhơn loại phát triển một cách mau chóng phi thường bằng cả mấy trăm thế kỷ lúc thời thượng cổ, hoặc mấy mươi thế kỷ hồi đời trung cổ. Đạo THẦY vì lẽ ấy mà phải biến chuyển theo cho phù hợp với nhơn tâm và thời cuộc.

THẦY tự thấy trong hàng môn đệ của THẦY, mỗi con đều có một ý chí về Đạo giống nhau hết mà không bao giờ phù hợp với nhau đặng, cũng như một con thì tự quyết rằng buổi trước THẦY có dạy như thế này căn cứ vào đó mà làm theo rồi cho đó là đúng, còn con khác lại quả quyết rằng ngày xưa THẦY có truyền như vậy rồi cũng cứ theo đó mà hành và cho là phải. Như vậy cũng là một cái gương nhưt tâm, nhưt đức với THẦY, với Đạo đáng khen, nhưng cũng là một điều trở ngại lớn lao, làm cho các con không thể đi đến chỗ dung hòa với nhau trong thời kỳ THẦY đang lo chính nguyên lập giáo này. Các con nên hiểu rằng chỗ bất đồng ý chí ấy là do hồi còn tại thế THẦY tùy duyên mà hóa độ. Cũng như với nhiều con THẦY biết có thể tu đặng thì THẦY truyền giáo một cách dễ dàng, còn đối với nhiều con khác THẦY biết có chí thành và có thể thành đạo đặng cho nên THẦY hoặc làm khó nhiều phen để thử lòng vàng đá hoặc chỉ bày đạo lý, cho nên ngày nay hoặc ý chí của các con thì vẫn như nhau mà không phù hợp với nhau là vì lẽ đó. Và lại THẦY có dạy cho các con hiểu rằng trong thời cơ đã qua, Đạo THẦY còn ở vào thời kỳ nghiên cứu và thí nghiệm. Nay sự nghiên cứu đã hoàn toàn và thí nghiệm cũng mỹ mãn rồi, nên sắp bước qua thời kỳ thành lập. mà đã còn thời kỳ nghiên cứu hoặc thí nghiệm thì còn có thể sửa đổi cho đặng tận thiện, tận mỹ chớ còn hễ một khi lập thành rồi thì bất di bất dịch.

Đó là THẦY giải bày các lý do cho các con hiểu, giờ đây THẦY phân tách thứ lớp cho các con để bề hành sự.

Trước hết đầu tựa Bản QUY ĐIỀU các con nên đề như vậy:

QUY ĐIỀU NỘI LỆ

Của phái Vô Vi Đại Đạo CHIẾU MINH TAM THANH lập thành chiếu theo Thánh ý ban hành ngày Trọng Thu năm Canh Dần.

Bản Quy Điều chia ra làm 3 khoản:

- Khoản thứ I. – Tiểu tựa đề: NGHI DUNG. Trong khoản này sắp đặt phép cúng kiến, cách phượng thờ, kinh kệ;

- Khoản II. – Tiểu tựa đề: THỨC LỆ. Trong khoản này chỉ về các thức cho kẻ tầm Đạo cầu học chơn truyền, cũng là điều kiện bắt buộc;

- Khoản thứ III. – Tiêu tựa đề: TU HÀNH. Trong khoản này nói về hạnh đức và ý chí của người tu và phận sự của người hành đạo như chủ đàn, người truyền giáo, đồng tử...

Còn muốn làm việc cho gọn gàng không sợ khuyết điểm, các con nên thành lập một Ban gọi là Ban Chính giáo gồm có 12 đệ tử nam nữ các đàn tham dự. Ban Chính Giáo này hiện nay chỉ lo thảo luận bốn Quy Điều Nội Lệ để trình lên THẦY phê chuẩn, rồi khi giáo lý lập thành còn có phận sự là đề liên lạc cùng các đàn theo phái chiếu Minh hầu có khuyến khích đệ huynh vững bước tu hành và nhắc nhở cho mỗi nơi đều hành y theo thể lệ duy nhất sắp ban hành.

Ngoài ra Ban chính Giáo còn có phận sự là để kiểm soát đồng tử các đàn về phái vô vi, vì nhiều khi phò loan thiếu thần hay lạc điểu rồi thì có những đoạn văn hoặc phản đối với giáo lý của THẦY, hoặc mâu thuẫn với tôn chỉ của đạo. Trong những trường hợp ấy, các đàn cơ bút tập chung về Ban Chính giáo xem xét trước khi lưu hành trong chi phái, như thế thì cơ đạo mới mong hiệp nhất đặng.

Với một đàn, THẦY không thể dạy hết ý, vậy trưa Ngọ thời, các con hầu đàn nơi đây, THẦY sẽ dạy tiếp về Nghi Dung của Đạo, rồi Ngọ thời mừng một đến đàn lệ nơi CHIẾU MINH LONG ẨN.

THẦY ban ơn chung
Thăng.

CHIẾU MINH PHÚ LÂM ĐÀN
Ngày 20 tháng Giêng năm Tân Mão
(25 Févir 1951)
THẦY miễn lễ Đồng tử.

THI

CAO là thấu rõ lý THẦY truyền,
ĐÀI lệnh thừa hành biết cố kiên;
TIÊN Phật thành công nhờ nhần nại,
ÔNG trời chỉ giáo độ người duyên.

HỮU

Người duyên kẻ trí bước chung đàn,
Trở lại Non Tiên hưởng thú nhàn;
Chánh kỹ xong rồi lo chương đức,
Hóa nhân kéo trẻ hội khoa tràng.
Hòa tâm tô điểm căn cơ đạo,
Hiệp chí chung lo chấn chỉnh đàn;
Kịp lúc ban truyền nền chánh lý,
Rước người tỉnh ngộ bước lân sang.

HỮU

Sang thu mới thấy rõ cơ Trời,
Lần bản rồi đây kể đến nơi;
Lập chí lo tu cho trúng Đạo,
Khuyên con, con khá biết tuân lời.

THẦY mừng các con Nam Nữ.

BÀI

THẦY biện minh căn dò mọi lẽ,
Con xét cho cẩn kẻ lời già;
Mới tường ẩn ý cao xa,
Khâm tuân lệnh dưới dung hòa cùng nhau.
Bỏ tánh phạm tự cao tự giỏi,
Mà cho người thấp thỏi ương hèn,
Cùng là kính trọng trắng đen,
Trắng đen THẦY chẳng chê khen cái nào.
Đã lắm lúc truyền trao lời ngọc,
Để cho con tường đọc nghiệm suy;
Đạo THẦY quý chỗ vô vi,
Quý trong tâm pháp quý chi bề ngoài.
Con nào có đủ tài thao lược,
Thì luyện cho đơn dục viên minh;
Con hơn chấp chứa hữu hình,
Hữu hình, hữu hoại thường tình xưa nay.
Nay đến lúc minh khai giáo lý,
Mới dạy con chúng trí lập thành;
Quy Điều Nội Lệ Tam Thanh,
Để làm quy tắc lưu hành đời sau.
Đừng cố ý làm cao quá lẽ,
Cũng đừng cho quá rẽ đạo THẦY;
Trung dung luật định xưa nay,
Làm tròn phận sự thì THẦY ghi công.

Các con an tọa và tịnh tâm nghe THẦY dạy.

THẦY có dạy rằng Bản “Nội Lệ” tự nơi các con làm lấy, nhưng về khoản “Nghĩ Dung” có vài đặc điểm mà từ xưa đến nay các con Tiền Giang và Hậu Giang xô xát nhau về tinh thần, chống bán nhau về ý kiến, mãi cho đến ngày nay THẦY dụng cam ngôn mỹ từ để giải bày cho các con tận tường yếu lý mà các con cũng chưa đi đến chỗ dung hòa với nhau đặng, nên

chi THẦY phải giải rành những chỗ trắc ẩn có liên quan đến Thiên Cơ diệu lý, mà vì chỗ kiến văn hẹp lượng, các con không bao giờ đoạt thấu.

Các con nên hiểu rằng trong trời đất thì có năm màu chánh sắc. Năm màu ấy có thể biến chuyển ra thành trăm màu ngàn sắc khác mà năm màu ấy là: Vàng, Xanh, Trắng, Đỏ, Đen, gọi là Ngũ sắc. Thế theo lẽ Đạo thì Ngũ sắc ấy biến ra Ngũ hành là: Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ; rồi Ngũ hành ấy mới sanh ra Ngũ khí là: Huỳnh, Thanh, Bạch, Xích, Huyền. Các con nhờ phép đạo vận chuyển cho Ngũ khí ấy triều ngươn thì Chơn Nhơn xuất hiện tức là Thành Đạo vậy. Trong năm màu đó, THẦY đã dùng hết ba màu là: Vàng Đỏ Xanh tức là “Tam Tài” cho Tam Giáo về cơ phổ độ. Còn lại hai màu Đen và Trắng tức là “Lưỡng Nghi” thì dành cho phái VÔ VI TAM THANH. Lúc còn tại thế thì THẦY dùng khăn đen. Nhưng khi đi đến bán lộ trên con đường đạo, là lúc cơ đạo đặng vận chuyển, THẦY vì muốn cho cơ đạo mau thành nên mới dạy mỗi con sắm một bộ khăn áo thế theo Bát Quái Hà Đồ, một là để tượng trưng rằng đạo THẦY luyện theo Đồ Thơ Bát Quái, chiếc Khâm điền Ly, Càn Khôn nghịch chuyển cùng là lẽ ấy âm dương tương cảm, tương sanh, nên mới dùng màu trắng bao trùm màu đen, nhưng vì THẦY dạy các con mà THẦY không mặc nên các con chẳng dám dùng. Mà đó cũng là do nơi Thiên ý, vì chúng sanh tội lỗi còn nhiều, nên cơ lập giáo của Đạo THẦY phải trẻ hết 12 năm. Chớ chi khi trước mà các con làm theo lời THẦY dạy đặng, thì giáo lý đã lập thành 11 năm về trước.

Mãi đến lúc xuống Càn Giang THẦY mới dụng chỗ vô vi mà làm tượng trưng cho Đạo vì vậy mà THẦY mới chỉ cho HỒNG sắp đặt trên Thiên bàn thế theo Bát Quái, tám món tượng hình tám cung rồi nơi giữa lấy lưu hương làm trụ cột, tức là Thái cực sanh Lưỡng Nghi biến ra tứ tượng, phụ vào tứ cá âm dương cộng thành Bát Quái. Rồi đến khi THẦY qui liễu đến nay mới có nhiều kẻ giác ngộ tu hành.

Đó là THẦY nhắc lại những chuyện đã qua mà cũng vì chỗ diệu lý Thiên Cơ nên từ xưa nay không khi nào THẦY thổ lộ.

Nay đến thời kỳ chỉnh giáo, những kẻ ấy không còn ứng dụng nữa, cho nên THẦY mới dạy các con dung hòa nhau mà sắp đặt cho có qui tắc duy nhất mà thôi, chớ THẦY không cho đen là đúng mà cũng không cho trắng là đúng đạo.

Vả lại, hễ khi Đạo thành thì phải mở Nê Hườn cung phải mở rộng rồi ngươn thần mới xuất nhập đặng. Nghĩa là Càn phải trở thành Khôn, Càn thì tam liên, khôn thì lục đoạn; Càn thuộc Dương, Khôn là Âm. Vậy thì không còn dụng lấy cung Càn mà bao trên Nê Hoàn đặng nữa. còn khôn thì thuộc âm cũng không dùng đặng. Vả lại chiếu theo phép đạo, thì vận chuyển huyền khí mà trở thành Bạch Quang, cho nên lúc Đạo thành chỉ hoặc dùng

màu đen hay màu trắng cũng đặng, nhưng không nên tượng hình cung Càn lên trên vì đã qua thời kỳ Đạo chuyên rồi.

Hiện nay các con còn phân vân bất nhứt, còn THẦY thì từ bi không nỡ ép Tiền Giang phải theo Hậu Giang hay Hậu Giang phải theo Tiền Giang. Nếu các con tự dung hòa với nhau không đặng thì THẦY chỉ lấy lẽ vô vi mà ứng hóa cho, như thế các con không ngờ vực nữa. Vậy về khăn đen hay khăn trắng cùng cách thờ phượng theo kiểu Đạo Khai hay Đạo Chuyên thì THẦY định như vậy:

Trước hết các con lập thành Ban Chính Giáo có đủ nam nữ 12 đệ tử, rồi các con thiết lập một đàn nơi đây có đủ một Ban Chính Giáo thành nguyện, để nơi THẦY do lẽ vô vi mà định đoạt, dùng con nào sen ý muốn chỉ vào đó. Rồi các con làm 4 lá thăm cuốn tròn để nơi Thiên bàn, 2 lá đựng một đĩa nhỏ để phía bình bông thì biên ở bên trong một lá thăm “thờ theo kiểu Đạo Khai” còn lá thứ hai “thờ theo kiểu Đạo Chuyên” còn đĩa khác cũng dùng hai lá thăm để bên đĩa trái, trong lá thứ nhất thì để “khăn màu đen” còn lá thứ nhì “khăn màu trắng”

Khi đọc kinh cúng rồi, đọc bài cầu cơ ba lượt, nhưng không dùng cơ bút, rồi một con hoặc Dương hoặc Hồng thay mặt bắt ra một lá thăm để xuống bàn cơ, đoạn mới thỉnh một keo, khi THẦY chứng cho nhất âm, nhất dương rồi, các con cứ đó mà hành chưởng đặng trái lịnh.

Khi xong hết, THẦY sẽ định ngày tiếp dạy về cơ chính giáo.

THẦY ban ơn chung.

CAO ĐÀI ĐẠI ĐẠO

Phái "CHIẾU MINH TAM THANH"

Bản phúc trình ngày Hội 27 tháng Giêng, năm Tân Mão. Tại đàn Phú Lâm để bắt Chuẩn cách "Thờ phượng và Lễ phục".

Chiếu theo Thánh lịnh ngày 20 tháng Giêng, năm Tân Mão(1951) tại đàn Phú Lâm (đã chuyển cho nhiều đạo hữu vắng mặt biết). Các đạo nam nữ có hầu THẦY đàn ấy đã đồng tâm tậm cử Ban "Chính Giáo", gồm có chư đạo tâm sau đây để đến ngày Chúa nhựt, 27 tháng Giêng, năm Tân Mão, hầu THẦY và bắt chuẩn.

NAM PHÁI	NỮ PHÁI	THAY MẶT CHO ĐÀN
MINH DƯƠNG QUẢN VĨNH TOÀN – GIỚI TƯỢNG LỘC – LỆ	MINH HỒNG - NGŨ HUYỀN - -	Đàn Chiếu Minh Càn Thơ Đàn Phú Lâm Đàn Chợ Lớn Các Đàn Do Ông Đốc Lý

	ĐẠI	Trước Tiết Tàng Thơ Đàn Cần Đước Đàn Long Ẩn
--	-----	--

Nhưng đến ngày 27 đạo ĐẠI bận việc nên mượn Đạo BẾ thế, còn Đạo QUẢNG và HUYỀN vắng mặt, nên Đạo CHÂU và NỮ thay vào cho đủ số 12 THẦY đã định. Ngoài ra còn có Các đạo hữu: NHƠN, CHƠI, TRUYỀN, HUỲNH đồng hầu THẦY.

Kể về sắc khăn thì mấy vị trên đây chia ra hai nhóm:

Khăn trắng: HỒNG, BÊ, NHƠN, HUỲNH, LỘC (5 vị)

Khăn đen: DƯƠNG, NGŨ TOÀN, VĨNH, CHÂU, CHƠI, GIỎI, TRUYỆN, TƯỢNG, LÊ, NỮ, TRUNG (12 vị)

Vì ban đầu Đạo LỘC đến trễ nên Đạo TRUYỆN thế và viết 4 lá thăm:

1. Thờ theo kiểu Đạo khai.

2. Thờ theo kiểu Đạo chuyên.

3. Khăn màu trắng.

4. Khăn màu đen.

Trước THIÊN BÀN có Đạo CHÂU, LỆ kiểm soát. Đạo Minh DƯƠNG mới vò tròn để trong hai đĩa đúng theo Thánh lệnh ngày 20 tháng Giêng Tân Mão.

Sau khi hành lễ rồi, đọc bài cầu cơ 3 lượt, bài mừng 3 lượt, Đạo Minh DƯƠNG có nhường cho Đạo Minh HỒNG bắt chuẩn đôi ba lần, nhưng Đạo Minh HỒNG thật tình từ khước và nhường lại Đạo Minh DƯƠNG bằng câu: "Vô nam mới dụng nữ". Vì đó Đạo Minh DƯƠNG mới ra bắt chuẩn.

Khi bắt xong hai lá thăm để trên bàn cơ, Đạo MINH HỒNG thỉnh keo, kết quả "không được". Đạo MINH DƯƠNG để thăm lại trong 2 cái đĩa. Rồi theo lời yêu cầu của tất cả đạo hữu hiện diện tại đàn và chiếu theo Thánh lệnh ngày 20 tháng Giêng thì ai bắt chuẩn nấy thỉnh keo. Đạo MINH HỒNG bắt chuẩn lại cũng để 2 lá thăm vò tròn trên bàn cơ rồi thỉnh keo "được", THẦY chứng nhút âm nhút dương. Đoạn Đạo MINH HỒNG mở thăm ra và đọc cho chư đạo hữu nghe rõ như vậy: " Thờ theo kiểu Đạo khai " và khăn màu đen ".

Kế đó, theo lời yêu cầu của chư đạo hữu hiện diện, Đạo MINH DƯƠNG quì giữa THIÊN BÀN thỉnh keo cầu THẦY giảng dạy, THẦY phê y và cho bài Thánh Giáo sau đây:

Ngọ thời, ngày 27 tháng Giêng năm Tân Mão (1951).
Miễn lễ đồng tử (DUỜNG, NHƠN).

THI
CAO ĐÀI CHUỜNG GIÁO ngự đàn trung,
Chứng lễ các con Thánh lệnh tùng,
Bắt chuẩn cầu THẦY ban chiếu chỉ,
Tận tường ý Đạo thuận hoà chung.
Chung nhau vì Đạo, vì THẦY ,
Lập công bồi đức chờ ngày đấng Tiên.
Ấy là con thảo, con hiền,
Tuân theo lời dạy cho yên lòng THẦY.

Các con đã rõ Thánh Ý, THẦY vì lẽ Đạo vào buổi chính nguyên lập giáo nên sửa đổi cho phù hợp Với Thiên Cơ, chớ từ xưa nay THẦY cho các con đều giữ đúng tôn chỉ của THẦY của Đạo. Vậy THẦY khuyên các con từ đây nên nhớ đề tâm vì Đạo, vì THẦY dẹp bỏ tất cả Việc đã qua, rồi chung lo lập công bồi đức, đến ngày giáo lý lập thành các con cũng đặng rạng danh cùng hàng Tiên Phật. Vậy chiếu theo Thánh ý thì từ đây các con nên chúng trí nhau mà thảo luận lấy Qui Điều Nội Lệ, THẦY định đến:

- Rằm tháng Ba thì phê chuẩn khoản Nghi Dung.
- Qua Rằm tháng tư, khoản Thức Lệ,
- Rồi Rằm tháng năm, khoản Tu Hành,
- Qua Rằm tháng Sáu THẦY tổng duyệt lại lần chót, rồi kể từ ngày Trọng Thu, năm Tân Mão, Giáo lý sẽ ban hành.

Các con đã Vì THẦY vì Đạo. Vậy THẦY ban cho mỗi con một chung ngự tửu để phấn khởi tinh thần lo lập công bồi quả, THẦY vui cùng các con, các con cũng nên vui vì THẦY vì Đạo.

THẦY ban đại hồng ân cho Các con.

Thăng.

CHIẾU MINH LÔNG ẮN ĐÀN
Đêm 15/16 tháng 3 năm Tân Mão
(20/21 Avril 1951)

Miễn lễ đồng tử LỘC, NHƠN

THI
CAO là rõ đấng lệnh Thiên tùng,
ĐÀI Đạo thừa hành biết chấp chung,
CHUỜNG GIÁO VÔ vi truyền chánh lý,
THIÊN TÔN ban phước gọi nhuần chung

Đại hi chur môn đệ.

BÀI

Chung lo vì Đạo vì THẦY
Nghĩ Dung thành lập đúng ngày hiến dung
Phật Tiên trên cũng vui mừng
Thánh thân hỗ trợ chín từng châu phê.
Đàn tràng thiết lập chỉnh tề,
Môn sanh thành kính hướng về Thiên Thai,
Điều qui phê chuẩn đến ngày,
Mây lành đỡ gót giáng lai đàn này,
Độ đời thoát khỏi nạn tai,
Cứu nguy nhơn loại phổ khai Đạo mầu
Ai tu siêu xuất địa cầu
Vân du cảnh lạc thoát bầu nhục vinh.
Truyền câu yếu lý thâm tình
Các con nam nữ đĩnh ninh vào lòng .
Đạo thành do một chữ không
Chữ không luyện đặng thần thông trên đời
Muốn cho đúng bực thức thời
Kính Tiên luật Phật Đạo Trời gắng lo .
Công phu khổ hạnh dày vò
Viên minh đạo pháp khỏi lò Thiên Quân
Thế nay ứng lộ điềm mừng
Đạo đời sẽ đặng trùng hưng lâu dài .
THIÊN TÔN CHUỖNG GIÁO CAO ĐÀI
Phước lành nhỏ khắp trần ai hội này.
Hội này là hội rồng mây,
Các con mới thấy danh THẦY bay xa.
Các con an tọa.

Các con tuân y Thánh lệnh, dâng khoản "Nghĩ Dung" cho THẦY phê chuẩn. Vậy điển ký thì biên rành rẽ chỗ nào THẦY chưa sửa, còn một con thì đọc từ bài. Sau "Phàm tự" của các con, nên thêm vào những Thánh Giáo THẦY dạy về cơ Chính Nguyên, từ rằm Trung Thu năm Canh Dần cho đến ngày bắt chuẩn để THẦY qui định về cách thờ phượng và lễ phục.

BÀI CÁCH CÚNG TẠI GIA.

- Lễ phục là: quần trắng, áo tràng trắng và khăn trắng. Cúng tại gia, THẦY không buộc.

- Câu "chớ chảnh nên mặc quần đùi áo cụt"..., sửa lại "chớ chảnh nên thất lễ".

BÀI PHÉP CÚNG KIẾN -Phép cúng giờ Tý.

(Đọc đến chỗ “Bảy biển Ngọc Hoàng Cứu Khổ” thì TRUYỆN bạch: Bạch THẦY : Kinh Ngọc Hoàng Cứu Khổ chỗ thì 100 ngày, chỗ thì 3 năm mới đặng đọc, xin THẦY dạy lại).

Chưa đến, phải tùy theo thứ tự, khi tới Kinh Cứu Khổ THẦY sẽ giải. Đọc tiếp:

BÀI ĐÀN CỐ CẦU CƠ (đoạn chót, chỗ nói: một vị ra quì ‘giữa đọc “Tánh đức của THẦY ”, thì THẦY dạy).

Trong bài "Tánh đức của THẦY " cần phải sửa đổi một vài chữ cho thanh bai, các con nên chú ý nhau, kỳ sau THẦY sẽ phê.

(TRUYỆN bạch: Bạch THẦY , "Tánh đức của THẦY ", hỏi anh Trưởng con còn tại thế là Ông ĐẠO ĐỨC KIM TIÊN có thượng lên THẦY phê y rồi, bây giờ THẦY còn biểu sửa, con sợ quá). Các con nên hiểu hai chữ "Chỉnh Giáo" là chỉnh đốn điều gì do các con đã làm ra THẦY đã có phê nhưng còn chỗ khuyết điểm trừ ra những Việc gì THẦY đã làm thì không nên bớt, còn việc chi THẦY không có làm thì chẳng nên thêm. Khá hiểu.

BÀI CỬU THIÊN.

Chữ “Đại Lang” hay “Đại La” nghĩa cũng tương tự nhau nhưng nên Sửa lại Đại La cho y bốn cũ, kéo có chỗ phân vân trong các chi phái.

BÀI ĐẠI LA.

Chữ “Cần kiện” nên sửa lại “Kiến kiện” cho y bốn cũ. Còn “tích phước” hay “tứ phước” cũng trùng nghĩa.

Kinh NGỌC HOÀNG CỨU KHỔ.

Kinh "Ngọc Hoàng Cứu Khổ" chẳng phải dành riêng cho người tu luyện, mà kẻ nào đã có giữ Đạo và trường trai 3 năm sắp lên mới đặng phép đọc, vì người đã trường trai quá 3 năm thì THẦY có cấp Long Thần hộ mạng, còn những con đã đến giai đoạn luyện Đạo thì tu từ 100 ngày sắp lên thì nơi mình đã có đủ thanh chất và THẦY đã có cấp Long Thần hộ mạng, thì được phép đọc. Phần đông các con chẳng đồng ý nhau về bài "HÔNG THỆ" nhưng THẦY không dạy phải sửa hay không, tùy nơi các con. Nếu đề y thì cũng vô hại.

BÀI THỆ GIỮ Y CỤU PHÁP.

Bài này khi xưa THẦY không có dùng, tùy nơi các con. Nếu không thêm vào cũng vô hại.

Sớ CẦU ĐẠO và NGUYÊN ĐỘ ĐỜI nên dời qua khoản "THỨC LỆ", chỗ "người muốn cầu Đạo cần nên biết". Bài CÚNG ÂM NHƠN và CÁCH CÚNG CƠM BỮA, THẦY phê, nhưng nên dời qua bản CAO ĐÀI

NGOẠI KHUYẾT mà THẦY sẽ dạy lập thành về sau để cho những người con có phận sự truyền giáo khẩu truyền cho người sau.

BÀI “CÁCH THỨC THỈNH KEO – BẮT CHUẨN”.

Khi xưa THẦY hành đạo chỉ do cụ pháp là KEO. Nay các con cũng chỉ do đó mà hành Đạo, còn cách bắt chuẩn là một trường hợp đặc biệt THẦY bày ra để qui định việc đại Sự. Khi nào chẳng có lệnh dạy chẳng nên dùng đến. Vậy chẳng nên để vào đây. Còn khoản thỉnh keo cũng nên dời qua khoản "CAO ĐÀI NGOẠI KHUYẾT" về sau.

Về tượng Phật tượng trưng cho các con tu luyện mà thôi chớ chẳng phải thờ Phật nơi đó. Vậy hình Phật tử tùy các con chọn lựa, nhưng chẳng nên để chữ chỉ danh vị Phật nào.

THẦY dạy vậy, các con đã hiểu, còn Kinh CẢM ỨNG nên để bốn chánh văn kèm theo bốn dịch. Nếu có một đôi chữ trắc, các con đồng ý nhau sửa lại cũng vô hại.

THI

Chấm công đệ tử nội đàn nay,
Nhứt trí đồng tâm giúp Đạo THẦY;
Giáo lý lập thành THẦY tưởng thưởng,
Thưởng công những trẻ biết tuân THẦY.

Ban on chung các con.

Thăng.

BẢN PHÚC TRÌNH

Ngày đàn Rằm tháng 4 năm Tân Mão
(20 Mai 1951)

Tại LONG ẨM ĐÀN để dâng khoản "THỨC LỆ lên THẦY phê chuẩn.

Chiếu theo Thánh lệnh dạy về việc lập bốn "QUI ĐIỀU NỘI cho phái CHIẾU MINH TAM THANH, thì đến Rằm tháng 4 năm Tân Mão phải dâng khoản “THỨC LỆ” lên THẦY phê chuẩn. Nhưng vì không đủ ngày giờ để cùng nhau thảo luận những chỗ bất đồng ý kiến đặng lập thành một bốn “THỨC LỆ” duy nhứt, nên đến ngày Rằm tháng 4 năm Tân Mão, chư đạo hữu sau đây là: NHON, LỆ, LỘC, VĨNH, CẢNH, GIỚI, MÃN, có mặt tại đàn đều đồng ý đem 2 bốn THỨC LỆ một cho chư đạo hữu Ở Sài Gòn, và một do chư đạo hữu ở Chợ Lớn – PHÚ LÂM thảo ra, dâng lên THẦY, cầu nguyện xin THẦY từ bi định đoạt.

Đạo LỘC mới vô THIÊN BÀN đem 2 bốn THỨC LỆ nói trên để trong hai bao thơ riêng, bên ngoài mỗi bao thơ có đề số 1 và 2, không một đạo tâm nào dự kiến. Kế đó chư đạo tâm hiện diện hành lễ đọc các bài Kinh cúng. Xong rồi, cả thầy đồng tử đề cử đạo VĨNH, người trung lập, không có

dự vào công việc thảo khoản THỨC LỆ, ra qui giữa Thiên Bàn khẩn nguyện cầu THẦY định đoạt chọn lấy bản Thức Lệ nào, đoạn Vĩnh mới lấy bao thơ số 1 trên Thiên Bàn để xuống bàn cơ, rồi thỉnh một keo. Keo ấy được THẦY chứng cho nhứt âm nhứt dương. Giờ bao thơ ra thì là bản THỨC LỆ do chư đạo tâm ở Sài Gòn thảo ra.

Thế là bản này được THẦY chấm để dâng lên THẦY phê.

Xong xuôi, chư đạo tâm mới hầu THẦY, đọc các bài cơ. THẦY giảng cho bài Thánh Giáo dưới đây:

THI

CAO ĐÀI CHƯỞNG GIÁO chứng lòng con,
Thượng lệnh ban ra biết giữ tròn;
Phụng hiến Qui Điều chương THỨC LỆ,
THIÊN TÔN phê chuẩn điểm đề son.

HỤU

Son mực rồi đây sẽ rõ màu,
Tu hành chớ để trí tâm sao;
Biết trên đã có THẦY làm chủ,
Thượng phạt không sai một mảy nào.

BÀI

Nào con mền Đạo thương THẦY,
Ra công tô điểm gần ngày phục hưng;
Trời cao tuy ở chín tầng,
Sáng soi mọi lẽ oan, ung, dữ, lành.
Khuyên con giữ vững chí thành,
Lượng trên xét đoán, ơn lành gia ban;
Đạo này như thể chiếc thuyền,
Ra vàm sông đặng băng ngàn ngoài khơi.
Đừng cho lững đững giữa vời,
Gió tuôn mặc gió, giông thời mặc giông;
Lái lèo vững chắc thẳng xông,
Đưa trang lữ khách khỏi dòng mê tân.
NHƠN duyên THẦY đã định phần,
LỘC Trời hạnh hưởng ân cần quả công;
Đạo THẦY sau đặng phổ thông,
Các con cũng đặng ân hồng phước thanh.

Một con đọc bản "THỨC LỆ" cho THẦY điểm từ khoản.

I – Đọc đến khoản "Cách thức", điều thứ 5:

Đến câu “vậy ở vào hạng này mà muốn tu... phải có lệnh của cha mẹ cho phép và bảo kiết trước Thiên Bàn rằng một khi đã bằng lòng để cho con thọ lãnh chơn truyền....”

Thì THẦY sửa:

“Vậy ở vào hạng này mà muốn tu.... phải có lệnh của cha mẹ còn như cha mẹ đã qua đời rồi thì cũng phải có lệnh của anh chị, cho phép và bảo kiết trước Thiên Bàn rằng một khi đã bằng lòng để cho con, em thọ lãnh chơn truyền. . . ”.

II -Đọc-đến khoản “Điều Lệ”:

a) Hết điều thứ 2 (đến câu hữu cầu tắc ứng) qua đến điều thứ 3 "hầu đàn thì lễ phục phải y theo người trong chi phái..... thì THẦY viết:

"Trước câu này (hầu đàn thì lễ phục.....) thêm:

“Có thể hầu THẦY mà khỏi phải thỉnh keo, nhưng cũng phải bàn tính trước với những người hành Đạo của mỗi nơi, một là các chủ chùa, chủ thánh thất, chủ thánh tịnh mà đã trì trai thủ giới, ít lắm là đặng 3 năm, còn hai là các vị Thiên phong từ Đầu sư hay Chương pháp trở lên mà đã trì trai thủ giới từ 3 năm sắp lên.

b) Đến điều thứ 4: "như xin đi hầu đàn đặng rồi và nhứt định theo Đạo cầu học chơn truyền..." thì THẦY sửa: "Như xin đi hầu đàn đặng rồi và có lâu lắm là 100 ngày trở lại thì phải nhứt định theo Đạo cầu học chơn truyền..."

III – Bài Hồng Thệ bằng tản văn của đàn Ông.

a) Câu: “nay con quyết chí tu hành nguyện hủy hết các cuộc vui sướng...” THẦY sửa lại: "...nguyện bỏ hết các cuộc vui sướng..."

b) Trước câu: đến ngày làm chung..... THẦY thêm: "như vợ con mạng vắn, số trần, qui liễu trước thì con cũng nguyện giữ giới lo tu đến ngày viên mãn chớ không đặng chấp nối”.

- Bài Hồng Thệ của đàn bà.

a) "... nguyện hủy hết các cuộc vui sướng ..." sửa lại "... nguyện bỏ hết các cuộc vui sướng..."

b) Câu "dầu sau chồng con chết trước mà Ngài độ con có cơm ăn thì con cũng nguyện tu hành như xưa".

THẦY sửa lại như vậy: "như chồng con mạng vắn, số trần, qui liễu trước, thì con cũng nguyện giữ giới lo tu cho đến ngày viên mãn chớ chẳng đặng tái giá.

Và THẦY tiếp: nên làm thêm một kiểu thứ ba nữa cho các trẻ thanh niên hay thanh xuân, nhưng câu trước câu chót thì để như vậy:

"Con nguyện trọn đời trì trai thủ giới lo tu cho đến ngày cùng chớ chẳng đặng nửa đường rồi xả giới hoặc giá thú nghinh hôn".

THI

VĨNH Đạo hư vô MÃN đạt thông,
CẢNH không tạo cảnh LỄ tâm đồng;
GIỚI ra công khó sưu tâm lý,

LÝ Đạo hư vô LỄ CẢNH thông.
THẦY ban đại hồng ân các con.
Thăng.

CHIẾU MINH LONG ẮN ĐÀN
Ngày Rằm tháng 5 năm Tân Mão (19/6/1951)
CAO ĐÀI CHƯỞNG GIÁO THIÊN TÔN

Đại hỉ chư môn đệ

THI

Chứng minh đệ tử chí tâm thành,
Chẳng kể công mà chẳng kể danh;
Thảo luận an bài tôn chỉ Đạo,
Qui Điều phụng hiến khoản "TU HÀNH".

HỤU

Tu hành muốn đặng quả công to,
Tu giữ sao cho đặng phận trò;
Khỏi lỗi đạo nghi cùng thành Phật,
Thì đâu phải để đến THẦY lo.

HỤU

THẦY lo cho trẻ đặng công thành,
Hành Đạo chớ màng chữ lợi danh;
Dắt lối người chơn về nẻo chánh,
Lưu truyền vững chặt móng nền thanh.

BÀI

Tuân Thiên Ý Qui Điều thành lập,
Công các con xây đắp móng nền;
Đạo THẦY sau đặng vững bền,
Các con cũng đặng tạc tên bảng vàng.
Nay là lúc Trời ban ân huệ,
Minh chơn truyền phổ tế chúng sanh;
Chiếu Minh tôn chỉ lưu hành,
Cho người chánh giác hiểu rành chơn tông.
THẦY định mở cửa "Không" một thuở,
Đặng cho người rảnh nợ hồng trần;
Thọ truyền luyện chứng kim thân,
Qui căn phục vị hưởng phần chơn dương.
THẦY vạch trước con đường Siêu rỗi,
Cho người sau biết lối lặn phăng;
Trần ai đoạn dứt xích thàng,
Tiên Thiên cảnh báu phi thăng hưởng nhờ.

Ngày lập giáo Thiên Thơ tiền định,
Các con lo chân chỉnh bửu đàn;
Sau này giữ lấy cơ quan,
Vo Vi Đại Đạo đắc đàng hậu lai.
Buổi Đại Đồng minh khai giáo lý,
Phật, Thánh, Tiên lập vị an ngôi;
Các con phận sự xong rồi,
Đơn thơ chiếu hạ phục hồi linh căn.

THẦY miễn lễ, các con an toạ.

Một con đọc Qui Điều Cho THẦY phê chuẩn.

1/ - Đọc khoản "cách thức bảo tồn cơ thể và Đạo pháp", đến chỗ: "khi tu đặng 3 năm, nếu có đủ sức, dung lễ tạ ơn Đức THƯỢNG ĐẾ cũng chư Phật, Thánh, Tiên hoá độ Cho mình tu đơn đặng viên minh nhưt phẩm. Tu đặng 6 năm Đến 12 năm.....dung lễ tạ ơn Trời, Phật, Thánh, Thần hội trì cho mình tu hành Đạo đơn viên mãn" thì THẦY viết: Về khoản này, các con muốn đề vào thì tùy ý, còn không cũng chẳng hại, vì Thánh, Thần bất vị tế lễ nhị giáng phước bất vị thất lễ nhị giáng họa. Còn Trời, Phật thì chứng lòng hơn chứng của.

Các con nên thêm vào câu này: Muốn cho tròn câu nghĩa bạn ơn THẦY, mỗi người tu nên hướng dẫn ít lắm là mười hai người, chẳng phải đợi đến chỉ truyền đạo pháp mới gọi là tiếp dẫn, miễn các con giác ngộ cho người biết Đạo biết THẦY hoặc đưa người đến cửa Đạo, chơn THẦY thì Thánh, Thần cũng đã ghi phần công quả cho các con vậy.

2/ - Đọc khoản "Phận sự người truyền giáo" đến câu "người lãnh phận sự truyền giáo là do nơi ĐỨC CHÍ TÔN cử đặt cho mỗi đàn và chọn lựa trong hàng môn đệ nam hay nữ chi cũng vậy, tu từ nhị bộ trở lên" thì THẦY thêm "tu từ nhị bộ trở lên và ít nữa cũng từ ba mươi lăm tuổi trở lên, chớ nếu còn nhỏ tuổi thì tánh hay háo thắng".

3/- Đọc khoản "phận sự người đồng tử" đoạn chót, bài thi của Đức VĂN XƯƠNG ĐẾ QUÂN răn đồng tử thì THẦY viết: "Đoạn này nên truat ra".

- Sau khi THẦY phê chuẩn xong rồi, các con làm ra 6 bản in nhau, một bản thì gửi cho Hậu Giang, còn lại 5 bản, các con giữ ở Tiền Giang, Sau THẦY có chuyên đàn cơ về phái CHIẾU MINH TAM THANH nơi nào, sẽ dạy người đến đây thọ lãnh. Ngoài ra "Qui Điều Nội Lệ", các con nên sưu tập và sắp đặt lại cho có lớp lang thứ tự bản "PHÁP CHÁNH CHƠN TRUYỀN CAO ĐÀI NGOẠI KHUYẾT", THẦY định đến Rằm tháng Bảy sẽ phê chuẩn, để riêng cho những kẻ lãnh phận sự truyền giáo Sau này.

THẦY ban ơn chung các con.

Thăng.

CHIẾU MINH LONG AN ĐÀN
Ngày Rằm tháng 6 năm Tân Mão (18/7/1951)

THI

ĐẠO Trời muốn đạt chỗ thâm uyên,
ĐỨC tánh giới trau đặng vẹn tuyền;
Pháp chánh truyền ban hành đúng luật,
Công thành quả đắc chứng KIM TIẾN.

Bần Đạo mừng chư hiền lưỡng phái.

Đàn nay Bần Đạo phụng thừa Thánh lệnh, giảng diễn nương cơ đề:

- Một là duyệt lại bốn "QUI ĐIỀU NỘI LỆ" trước khi dung lên SU

PHỤ phê chuẩn lần cuối cùng;

- Còn hai là chỉnh đốn lại bốn "TÁNH ĐỨC CỦA THẦY HỒI CÒN SANH TIỀN" cho phù hợp với nhơn tâm và Thiên ý".

Khoản I. - "NGHI DUNG": đọc đoạn "Cách lập đàn có cầu cơ". (Đọc rõ ràng, chậm rãi".

1/ - Trang 7. -

.....
a) Lo lên nhan đèn sửa lại lo lên
đèn.....

b) Còn chư đạo hữu nam nữ sắp hai hàng

.....
Phải sửa lại: "còn chư đạo hữu hai bên nam nữ đứng đối diện nhau
tịnh tâm tưởng THẦY rồi một đạo hữu có phận sự hành lễ nơi mỗi đàn mới
thắp 5 cây nhang ra đứng trước Thiên Bàn xá 3 xá, niệm 3 câu:

“Nam Mô Phật

“Nam Mô Pháp

“Nam Mô Tăng

Kế quì xuống đưa ngang ngực xá 1 xá niệm Nam MÔ CAO ĐÀI
TIỀN ÔNG, mới đưa lên trán nguyện như vậy: Nay là ngàytháng
năm chúng con nam nữ tề tựu trước Bửu Đàn nhứt tâm thành kính cầu
xin THẦY từ bi gia ban ân huệ cho vạn

vật thái bình, thiên hạ an ninh, và ban bố điển lành hoá độ chúng con tu hành
đặng thành công đắc quả". Đoạn mới cắm nhang theo lệ rồi xuống đứng sắp
hàng, hai bên nam nữ xá nhau 1 xá gọi là thủ lễ, rồi sắp hàng quì theo thứ
lớp, day mặt lên Thiên Bàn xá 3 Xá niệm 3 câu:

Xá ngay giữa niệm Nam Mô Phật

Xá bên trái niệm Nam Mô Pháp

Xá bên mặt niệm Nam Mô Tăng

Rồi quì xuống.....đọc các bài cũng.

Bài ĐẠI LA, SỰ PHỤ có dạy 2 chữ "tích" và "tứ" trùng nghĩa dùng chữ nào cũng đặng, nhưng muốn cho sau này người đời khỏi hiểu sai thì nên dùng Chữ "tứ" chánh nghĩa hơn.

Độc bài HỒNG THÊ.

Bốn câu về nữ phái sửa lại như vậy rồi kể từ ngày giáo lý ban hành, nam nữ đều đọc:

Một lòng cũng Chúa.....

Trai thì trung hiếu giữ tròn,

Gái thì đức hạnh chẳng mòn tiết trinh.

Hằng noi luật Đạo răn mình,

An bền dạ sắt, chặt gìn lòng son.

Khoản II: - "THỨC LỆ": Độc đoạn bốn thảo lập nguyện độ đời
"Nhu THẦY ban Ôn.....mà dạy người đời".

Sửa lại: "Nhu THẦY ban ơn cho con tu luyện đến bậc nào thì con cũng giữ y theo đó mà chỉ dẫn lại người sau". ".....nghĩa là do nơi THẦY mới dám dạy" Sửa lại.

- nghĩa là do nơi THẦY mới dám chỉ dẫn"

- câu tưởng THẦY là THẦY , con là kẻ diu dặt."

thêm.....con là kẻ diu dặt mà thôi".

Độc bốn "TÁNH ĐỨC CỦA THẦY "

Bốn tánh đức sửa lại như vậy:

"TÁNH ĐỨC CỦA THẦY HỒI CÒN SANH TIỀN"

Kiểu tu của THẦY LÀ Thiên Đạo và Nhơn Đạo đi một lượt, nghĩa là vừa tu mà cũng vừa làm việc trả nợ đời. Đến ngày Đạo thành, thì Nhơn Đạo cũng mãn.

Tu giữa chợ không ai biết.

Tửu, sắc, tài, khí không nhiễm. "Cư trần, bất nhiễm trần".

Không tham luyện danh cao lợi cả.

Không kể xác thân. Tu rồi, coi thân như chết chưa chôn.

THẦY nói: "Thân này chẳng kể, kể chi danh".

Không ham sự sang trọng.

THẦY thường nói: "Nếu ham sang trọng, khó theo THẦY ".

Ai khen không mừng, chê không giận, ai nói xấu hoặc ai cười mặc ai.

THẦY thường nói: "Việc thị phi coi như long nhận".

Ít hay cầu thân với kẻ giàu sang.

Hay thương kẻ nghèo hèn và mến người đạo đức. THẦY nói: "Tổ phú quới hành hồ phú quới, tổ bần tiện hành hồ bần tiện. Tổ nào theo tổ nấy, thủ phận an bản. Nếu hay can thiệp với kẻ giàu sang thì thường bị người khi".

Không hay rước khách.

Tánh ưa tu ẩn.

Tuy ở chốn thi thiên mà ít ai biết chỗ ở của THẦY .

Không chịu tỵ hội.

Không ưa đông đảo.

Không chịu ai lay lục.

Không chịu ai tôn trọng.

"NHỨT HÀO VÔ PHẠM.

Không chịu thọ lãnh lễ vật gì của ai.

THẦY thường dặn: "ở nhà cũng có thờ, để ở nhà cúng, đừng đem đến làm cho THẦY phải mang câu hưởng của thập phương bá tánh".

Không chịu phô bày và vẽ viên.

THẦY lập đạo một cách gọn gàng và phương tiện cho mọi người đều tu được.

Không khoe khoang cái Đạo.

Người ta biết THẦY tu, ăn chay, mà không hiểu THẦY tu làm sao?

THẦY hay ngâm câu "Kín ngoài rồi lại kín trong" (Xem lịch sử). Tánh THẦY ít nói và không hay xen vô việc của ai.

THẦY dặn trong hàng đệ tử rằng: "Nếu tánh còn hay nhiều chuyện thì THẦY không nhận làm môn đệ".

Thầy nói: "Hễ sanh sự thì sự sanh.

Trường trai cửu cửu họa vô ưu

Lập chí như đồng thị như như

Sanh sự tại nhơn nhơn sanh Sự..."

Tánh THẦY từ bi mà cứng cõi.

THẦY thường nói "Đại hùng, đại lực, đại từ bi".

Tánh THẦY hay vừa ý mọi người. THẦY nói:

"Quân tử tánh như thủy". "Cao Đài ứng hoá theo lòng chúng sanh, đồ ai có biết cái danh Cao Đài".

THẦY nói: "Mình tu mà đừng cho người ta biết mình tu, giữ bề ngoài như người thường".

THẦY dạy trong đệ tử rằng: "Mình đừng làm ra như người ngu phẩm". Tuy ở chốn thiên ba, các việc thấy như không thấy, nghe như không nghe. Giữ tâm, không cho xao động như nước đựng trong bầu, các việc đều không.

Trong các việc làm THẦY hay dè dặt. THẦY hay nói "Tiên bảo kỳ thân".

THẦY dạy trong đệ tử THẦY, phải hạ mình nhịn nhục, làm như THẦY TAM TẠNG, đi tới đâu cũng lay hoài cho xuôi việc.

THẦY hay biết ơn và lo báo ơn, đáp nghĩa. THẦY nói "Tu hành đại kỵ vong ân bội ước".

THẦY hay làm âm chất, hay bố thí thâm.

THẦY nói: "Mua ruộng trên Trời vững bền hơn ruộng ở dưới thế gian. Bởi vậy nên tuy làm quan, mà không dư giả như người ta". Trọn đời THẦY giữ thanh bản.

THẦY hay nói câu: "Hữu phước bất khả hưởng tận; mình có lộc Trời cho đừng hưởng hết, phải làm phước đặng để sau cho con cháu. Bình sanh hễ làm việc chi một lần thì thôi, nên hư gì một lần, THẦY không chịu sửa đi đổi lại. Trong việc tu cũng vậy, THẦY không đổi ý.

Đó là THẦY làm gương nhưt tâm.

Khi còn sanh tiền, THẦY không chịu làm THẦY ai hết.

THẦY ăn rất đơn sơ, ở rất giản dị, mặc rất thông thường.

Không hay ăn đồ chiên xào nhiều dầu và không chịu bày đồ ăn nhiều cách. Tương chao là gốc. Chuối sứ và đường thẻ là món tráng miệng thường. THẦY nói: "miễn ăn no bụng thì thôi".

Chỗ THẦY ở không chưng dọn nhiều chuyện, chỉ để vài cái ghế ngồi tu, vài cái ghế ngồi ngủ, và bàn ăn cơm đơn sơ ít món vậy thôi. THẦY nói: "Chỗ nào cao trên bốn thước tây thì có thanh khí". Lúc ở nhà thì THẦY thường mặc đồ bộ Vải, còn khi đi làm việc hay đi đâu, thì THẦY mặc khăn áo đàng hoàng chớ THẦY không làm cho người ta biết, hoặc để ý THẦY là người tu. Trong việc ăn mặc và trong thân hình, THẦY giữ một cách sạch sẽ. THẦY nói: "Thân hình của mình để dơ dáy và lèn xèn, đi nói Đạo có ai thèm nghe".

Để trọn bản QUI ĐIỀU trên Thiên Bàn rồi chư hiền thành tâm tiếp giá SƯ PHỤ. – Bản Đạo xuất cơ.

TIẾP ĐIỂN

THI

CAO minh chứng chiếu tất lòng con
ĐÀI lệnh thủy chung giữ vẹn tròn
THƯỢNG trí duy trì lòng đạo đức
ĐỂ phân đen trắng biện vàng son.
CHUỖNG qua có thưở qua thành tựu
GIÁO huấn môn sanh quả đức bòn
THIÊN luật ban hành ngày lập giáo
TÔN truyền quy tắc vững bền còn.
THẦY mừng các con nam nữ.

THI

Đàn tiên phê chuẩn bản "Qui Điều
Nội Lệ" lưu truyền hậu thế biêu
Quy tắc TAM THANH tồn vạn cổ
Ai người tỉnh ngộ bước theo chiu.

HỮU

Chịu theo luật Đạo phép tu trì
Mới rõ cơ Trời rất ân vi
Mắt tục làm sao xem thấu đáo
Lòng phàm đâu có dễ gì tri
Đạt thành do bởi tâm minh triết.
Đắc ngộ là nhờ tánh huệ huy;
Kiên nhẫn vun bồi nên hạnh đức,
Ân Trời hạnh hưởng phước thanh vi.

THẦY phê y bản "Qui điều Nội lệ". Vậy Lộc nơi đàn nên sắm một cuốn sổ Đạo. cuốn sổ Đạo này chia ra làm hai phần cho nam và nữ, rồi đến ngày Rằm Trung Thu năm Tân Mão, THẦY ban hành giáo lý những con có đi hầu đàn ấy thì ghi tên vào cuốn sổ Đạo đó, nam theo nam, nữ theo nữ. Nên thêm vào ngày thọ Đạo của mỗi con, rồi phải chừa chỗ trống để khi có con nào qui liễu thì ghi ngày tháng vào, và như có đảng ân phong Thiên tước cũng ghi vào đó. Rồi kể từ Rằm tháng Tám về sau có người đến nhập môn cầu Đạo cũng cứ tiếp làm y như vậy Mỗi kỳ đàn, để cuốn sổ Đạo ấy nơi bàn diễn ký. Sau THẦY sẽ do theo đó mà chọn người hành Sự.

THẦY ban ơn chung các con.

Thăng.

CHIỀU MINH LONG AN ĐÀN

Ngày Rằm Trung thu năm Tân Mão (17/8/1951)

THI

Giác ngạn còn chờ kẻ thiện duyên
Minh tri khái ngộ Đạo tâm truyền
Kim thân luyện tập qui chơn tánh
Tiên cảnh vào ra mới phi nguyên.

Bản Đạo mừng chư hiền nam nữ.

Nay Bản Đạo đặc lệnh giáng đàn:

- Một là để đôi lời căn yếu về cơ Đạo hiện thời:

- Còn hai là kiểm điểm lại bản "Cao Đài Ngoại Giác khuyết"

trước khi đệ trình lên THẦY phê chuẩn.

Đời thì có lúc suy lúc thịnh, còn Đạo lại khi giáng khi thăng; rồi đây cơ Vô Vi Đại Đạo sắp khai hoằng để độ kẻ tiền căn thiện chí. Vậy chư hiền phải ráng dồi trau đạo đức cho đáng bậc hiền nhơn tu kỹ để làm gương cho người học Đạo luyện đơn, công quả này chẳng có chi hơn, bản dạng Đạo khôi ly chánh pháp.

Bản "CAO ĐÀI NGOẠI KHUYẾT",
đọc trang 23 "Đừng cho hao hơi"

Thêm vào đoạn này:

"Ngày 16 tháng Giêng năm Mậu Thìn, tại đàn HIỆP MINH, ĐẠI TỪ PHỤ có cho THẦY bài trường thiên trong đó có câu:

Vô đàn ngộ thấy người CHIÊU

Ai đời sấm nổ đường tiêu lập công

Có ý nghĩa là khi ngồi tu, huyền khí đem vào xuống khỏi hạ đơn điền nhiều khi tìm ra ở hậu môn. Vậy phải vận hoá hầu làm cho nghịch chuyển trở lên, nhưng khi ấy sửa bộ ngồi cho khít khao rồi động mạnh trong vòng 36 lượt thì đem trở lên hết.

Những lúc ngoài giờ công phu cũng vậy, sửa bộ ngồi cho kín đáo, rồi quạt hai chơn cho mạnh một hồi cũng làm cho nghịch hành trở lên đặng. Nên thêm một khoản nói về người tu phải bảo tồn bộ răng.

Như còn nhỏ tuổi, tu mà rui có hư đôi ba cái răng, cũng nên trồng trám cho đầy đủ, đặng khi công phu ngậm miệng kín đáo, hơi không lọt ra ngoài. Còn những đạo hữu răng hay muốn nhóm thì nên ngậm thường nước muối cho thiệt mặn, nấu sôi rồi để còn ấm ấm mà ngậm, làm đặng nhiều lần thì chắc răng.

Để bản "PHÁP CHÁNH TRUYỀN" ấy lên Thiên Bàn, rồi chú nhiên thành tâm kiến giá. Bản Đạo xuất cơ.

TIẾP CẦU

CAO ĐÀI THƯỢNG ĐẾ, CHUỖNG GIÁO THIÊN TÔN

Đại hi chú môn đệ.

Lành thay các con.

Hạnh phúc thay và phước đức thay cho chúng sanh ở vào buổi Hạ Nguyên loạn lạc, vì nền Đại Đạo sắp huy hoàng, cơ lập giáo chính nguyên sẽ thành lập. Vậy THẦY khuyên các con chữ đạo đức phải gắng công lo rèn tập cho nên người giảm chấp nhưt trung, hầu ngày sau Thánh ý tùy tùng, đưa sanh chúng qua kiêu bát chánh. Đạo là rèn tập cho tròn câu Đạo hạnh, còn Đức là trau tria cho đức tánh đặng viên minh, Nên gát để ngoài tai câu thể sự nhơn tình, đem vào trí não lời yếu lý chơn ngôn THẦY biển giải; mặc kẻ thể tranh khôn luận đại, giữ chơn tâm quấy phải đừng bàn, dở hay gì phú có thời gian, cao thấp để nơi THẦY xét đoán.

THI

Ngươn Tiêu vãng giá ngự phạm gian

Hoan hi môn sanh hiệp nhưt tràng

Nam nữ gọi nhuần ân võ lộ

Đạo mầu Đức cả tứ gia ban.

BÀI

Ban con trẻ một trường Đại Đạo
Giữ tu chơn hườn đáo cảnh lành
Roi truyền gương Đạo Tam Thanh
Người sau noi lấy vận hành đơn thơ
Giữ cho đúng bốn giờ tịnh luyện
Mới thông đường cửu chuyển tam khai
Chơn nhơn siêu xuất Tam Tài
Thông đồng THÁI CỰC chờ ngày qui căn
Đời mộng ảo như làn khói toả
Kiếp phù sanh tựa đoá hoa huỳnh
Lưới Trời tuy rộng thình thình
Dữ răn lành thưởng công bình chẳng sai
Nay đến lúc CAO ĐÀI chỉnh giáo
Đặng ban truyền mỗi Đạo Vô Vi
Cho ai giác ngộ kịp kỳ
Tu đơn luyện mạng thoát ly Địa Cầu
Các con biết trọng câu Thiên mạng
Giữ sao cho xứng đáng phận trò
Đạo màu hiệp sức chung lo
Đưa trang lữ khách xuống đò siêu sanh
Đạo quý tựa ngọc lành châu báu
Hiềm vì người chẳng thạo đường tu
Khác nào như bóng trăng thu
Bị mây che khuất lờ lu mịt mờ
Chẳng thấy đặng bốn bờ thanh giác
Phải đành cam thất lạc đường Chơn
Nay THẦY rải hột linh đơn
Giác mê Sanh chúng tỉnh cơn mộng huỳnh
Trước chân chỉnh CHIÊU MINH căn bản
Tạo QUI ĐIỀU nền tảng TAM THANH
Đến khi giáo lý lập thành
Móng nền vững chặt lưu hành hoá nhơn.

Các con biết vì Đạo vì THẦY chẳng nài công khó sưu tập những chi tiết cần yếu về phép tu đơn luyện Đạo, đúng theo giáo lý của THẦY, lập thành bốn "CAO ĐÀI NGOẠI KHUYẾT" để roi truyền gương Đạo cho đời sau noi lấy, giữ luật tu trì. Đạo THẦY nhờ vậy mà khỏi phải lạt mỗi giềng, vậy THẦY chắm công điểm hoá cho các con về bề tinh thần đạo đức.

THI

Công khó các con đã lập thành
QUI ĐIỀU NÔI LÊ tạo nền thanh
CAO ĐÀI NGOẠI KHUYẾT roi gương Đạo
Thế buổi hậu lai giữ luật hành.
Giữ luật hành theo pháp chánh truyền
Đời đời kiếp kiếp vẫn còn nguyên
Đạo Thầy khỏi lạt phai tôn chỉ
Sau trước tương liên giữ mối giềng.

Các con hầu THẦY tối 14 tháng 8 đúng Hợi thời. Lập đàn phải cho nghiêm chỉnh, THẦY sẽ mời Tam Giáo Thánh Nhơn giảng đàn chứng kiến ngày THẦY ban hành giáo lý. Ngày ngươn THẦY giảng điển lành bổ hoá cho các con tinh thần vững chắc, phấn chấn đường tu và ban bỏ đào lễ cho các con. Thăng.

CHIỀU MINH LONG ẮN ĐÀN

Đêm 14/15 tháng 8 năm Tân Mão (14-15/9/1951)

Đồng tử ngồi.

THI

GIÁC thoàn chực rước khách hồi tâm
MINH tánh tri cơ đạo pháp tầm
KIM thể vận hành đơn sản xuất
TIÊN đài phục đảo cảnh lôi âm.

Bần Đạo mừng chư hiền nam nữ.

Nay là đàn ký niệm rất trọng hệ của cơ quan Vô Vi Đại Đạo Tam Thanh Chơn Giáo, tức là ngày khởi đầu của cơ Chính Nguyên Lập Giáo. Vậy chư hiền phải để hết lòng thành kính nghinh tiếp Tam Giáo Thánh Nhơn cùng sư phụ lâm đàn chứng lễ và nhứt tâm niệm tưởng các đấng thiêng liêng đặng nhuần gội ân lành điển báu. Chư hiền tiếp cầu, Bần Đạo xuất cơ.

TIẾP CẦU

NHO

Văn hoá Nho Gia tạo thức thần
Tuyên truyền giáo lý dựng nền nhân
Khổng tu Chơn tánh siêu tam giới
Thánh Đạo truyền lưu tinh mộng trần.

THẦY mừng chư môn sanh.

Hạnh phúc thay cho chư môn sanh và kẻ ở thế ở vào lúc sửa dựng tuần hườn, loạn ly thống khổ, màn trần còn đang bị cụm mây bao phủ, thanh trực nan phân, mà đặng Đức CHÍ TÔN rọi lạng điển quang minh, đặng vệt

ám phá mù, đem ngọn đuốc huệ soi sáng cho người đời thấy rõ bờ Tiên bên tục, đặng có hồi đầu hướng thiện lo dưỡng tánh tu tâm, siêu phàm nhập thánh, lánh vòng tục lụy, dứt kiếp trần ai. Vậy nên nơi chốn Đào Nguyên

THẦY khai môn Động phủ để đón rước những bậc thánh triết thiên nhơn thọ truyền tâm pháp, luyện đắc chơn thân, tu thành thánh thể, phản bản hườn nguyên, an hưởng chữ thanh nhàn, cờ Tiên rượt thánh nơi miền nước trí non nhơn. THẦY ban ân huệ cho chư môn sanh. Tiếp cầu, THẦY ngự ỷ.

THÍCH

Thích lý minh tri cao thượng Đạo
Ca tràng sanh chúng nhuần ân ban
Như nhiên lập giáo ban chơn pháp
Lai tinh nguyên nhân hội Niết Bàn.

THẦY từ bi hoan hỉ cùng chư hiền đồ liệt đặng. Lành thay cho chư môn đồ và chúng sanh ở vào thời kỳ mạt kiếp, dâu bể đổi đời, tang thương biến chuyển, tai nạn dập

dồn mà đặng Đức Thượng Đế nhỏ xuống phước lành, chơn truyền rộng mở để độ rỗi những kẻ có căn xưa biết hồi tâm giác ngộ tầm đường chánh Đạo, lo nhập định tham thiền, hầu có giải thoát vòng cương toả buộc ràng, kiếp luân hồi lục đạo, tịnh độ siêu

thăng. Vậy nên từ đây nơi miền cực lạc THẦY mở rộng cửa Lôi âm, để thấu nhận những kẻ có duyên lành với nhà Phật ngày nay thọ truyền cùng Đức Chưởng Giáo Cao Đài, tu thành phật tử, luyện chứng kim thân, thì có tiếp dẫn đạo nhơn đưa về miền Tây Vực, chứng quả Bồ Đề, liên hoa cứu phẩm. THẦY từ bi ban ân lành điển huệ cho chư môn đồ.

Tiếp cầu THẦY ngự ỷ.

TIẾP CẦU

ĐẠO

THÁI THƯỢNG LÃO QUÂN giáng hạ trần
Chứng đàn lập giác chinh nguyên nhân
Đức lành bố hoá chư môn đệ
Đạo pháp giời trau hiền đạt thân.

THẦY hoan lạc mừng chư môn đệ.

Phước đức thay cho chư môn đệ và nhơn loại ở vào buổi vật chất lầy lừng, tinh thần rời rạc, đen trắng nan phân, thiệt hư khó biện, mà gặp đặng thời kỳ giáo lý ban hành, chơn truyền rộng mở để cứu vớt những kẻ linh căn còn truy lạc tính ngộ kịp kỳ, tầm

phương tu luyện, để giải thoát kiếp khổ doạ trầm luân, siêu thăng phước địa. Vậy nên nơi chốn Non Linh THẦY sẵn dành ngôi báu để ban thưởng cho

những kẻ có chí cả lòng thành, dày công khổ hạnh, luyện hồn chế phách, siêu xuất chơn dương, thoát thai thân hoá, dự hội bàn đào cùng quân Tiên ngũ đẳng nơi miền nhược thủy Bồng Lai. THẦY gia ban ân lành đức cả cho chư môn đệ, tiếp cầu, THẦY thượng ỷ.

THI

CAO minh chánh pháp ngự phàm gian
ĐÀI Đạo đúng kỳ giáo lý ban
THƯỢNG trí thuận từng câu Thánh ý
ĐỂ ân mới thấy nẻo Thiên Đàng
CHƯƠNG quyền phổ hoá Vô Vi Đạo
GIÁO huấn môn sanh hiệp nhứt tràng
THIÊN luật từ đây răn lại thường
TÔN truyền nội lệ dựng cơ quan

HỤ

Cơ quan dựng mở độ người lành
Đạo pháp vận hành trực hoá thanh
Xác tục hồn tiên nương trả quả
Quả tiêu cần mẫn chứng cao danh

HỤ

Danh lợi khuyên tu chớ bận lòng
Muốn thành căn vị phải dày công
Luyện hồn chế phách y chơn pháp
Pháp chánh truyền ban Đạo phổ thông

THẦY mừng Các con nam nữ.

Các con tuân y lệnh dạy, thiết lập đàn tràng nghiêm trang tề chỉnh, Thầy cũng khá khen. Vậy các con bình tâm nghe THẦY biện giải:

Đời còn đương cơn hỗn độn, loạn lạc khắp cùng, tang thương lắm nỗi, bi thảm nhiều điều, làm cho thiên hạ đảo huyền, can thường bại hoại, luân lý suy đồi, hầu tất cả chúng sanh đều xu hướng về đường vật dục, tham luyện bả đỉnh chung trần, say mê môi vinh hoa phú quý, quên hăng đạo đức tinh thần, cho nên mặc tình lo trục lợi cầu danh, xô xát nhau, cấu xé nhau, gây ra cảnh tương sát tương tàn. Ôi! Là thảm, THẦY vĩ đức từ bi, vì lòng bác ái, không nỡ để cho nhơn loại cứ mãi chơi vui giữa chốn sông mê, đắm đuối ngoài vòng biển khổ, nên mới lập thành giáo lý, gieo rải mối chơn truyền để thâm phục những kẻ nguyên nhân còn vướng trong vòng luân hồi chuyển kiếp, tỉnh ngộ kịp kỳ tâm tu chơn pháp đặng có trở lại ngôi vị xưa. Vậy nên, nay thuyền từ còn chực bến đợi đưa những kẻ có duyên lành qua miền Cực Lạc, cửa Phật thông thả vào ra muôn thu tự tại, an hưởng điều báu thọ kỳ viên, nợ thang Tiên đã bắc sẵn để cho người có phước cả bước trở lên về nơi

cảnh Ngọc Lộ Kim Bàn, nhà Tiên thung dung lui tới, an hưởng điều lạc thú tinh thần, nơi chốn Non Hựu Vườn Kỳ, tiêu diêu muôn thuở. Vì vậy nên ngày hôm nay, chiếu theo Thiên Thờ đã tiên định, THẦY thay mặt cho Tam Thanh Thượng Giáo và giữa bữa đàn có Tam Giáo hội đồng chứng kiến, THẦY ban hành giáo lý Tam Thanh, "Qui Điều Nội lệ" lập thành đề cho đời sau noi lấy tu hành, không sai khỏi lạc. Vậy THẦY ước mong sao các con sử dụng linh truyền cho phù hợp với thời cơ, vậy mới đáng mặt đệ tử trì cơ, phải trang trí tín đồ thức lý. Các con nên hiểu rằng: chí cao thượng đời đáng nể đáng tôn, gương tốt lành đáng nêu đáng tạc, do chỗ:

- Một là các con biết gìn y qui giới Đạo, chẳng khinh thường luật pháp chánh tông mà làm điều trái lẽ vạy tà, khiến cho miệng thể mĩa mai, tiếng đời dị nghị.

- Hai là các con biết giữ đúng phép chơn truyền, công quả lo tròn, công phu trì chí, đạo đức sáng thông, thì đời cảm phục;

- Còn ba là các con biết tôn kính QUI ĐIỀU, khâm tuân NỘI LÊ, nơi nơi đều hành Đạo cho in khuôn in rập với nhau, đừng để nơi vầy nơi khác, chỗ trẻ, chỗ treo, mà sanh điều thị phi cho cơ đạo thể; chớ nào phải do ở chỗ các con tự ý gọi mình nhứt đức, nhứt tâm mà cãi lời THẦY giáo hối. Các con nên ghi nhớ câu này: "Trẻ thảo há dám cãi lời THẦY dạy dỗ con hiền đâu đành để cho cơ Đạo cứ mãi bị chinh nghiêng". Còn thí như một mai mà Thầy phải mang câu giáo bất nghiêm cùng hàng Tiên Phật, thì trước Tam Giáo Toà các con tránh sao khỏi tội. Vậy mỗi con trong hàng môn đệ THẦY ở các con nơi nên bình tâm suy nghiệm lời THẦY giáo huấn hôm nay và tại Đàn PHÚ LÂM ngày 20 tháng Giêng thì các con rõ đặng Thiên ý định.

THẦY cho các con biết đời còn phải trải qua một thời gian thống khổ phi thường. Vậy các con hãy bền lòng kiên nhẫn, lập chí lo tu, trên có THẦY hằng độ.

THI

Thu này lập giáo độ người duyên
Thu đến các con mới phỉ nguyên
Thế giới thăng bình vui cửa Đạo
Điền lành hộ trẻ đặng bình yên.

Về cuốn sổ Đạo thì các con nên tuân hành chẳng đặng trái lệnh kể từ đàn nay, sau rồi các con mới thấy chỗ diệu dung. Vậy khi bãi đàn, các con nên đồng tâm nhau mà cử lại Ban Chính Giáo thiết thọ 12 đệ tử, 8 nam, 4 nữ để lo chung việc Đạo từ đây về sau hiệp cùng Lộc, Hậu hai con nên tận tâm vì THẦY vì Đạo để làm gương cho đời sau, chớ khá bơ thờ. Ban Chính Giáo thì chọn trong các con có mặt đàn nay. Mỗi con đều chọn biên ra 12 tên, 8 nam 4 nữ rồi khi cộng lại con nào đặng biên nhiều lần là đặng công cử, rồi 12 con ấy phải đứng tên vào QUI ĐIỀU y theo lời THẦY đã dạy trước kia.

THẦY ban bỏ đào cho các con, Thăng.

BẢN PHÚC TRÌNH KỲ ĐÀN
đêm 14/15 tháng Tám năm Tân Mão (1951)
(Đàn ban hành giáo lý)

Chiếu theo Thánh lệnh ban hành tại LONG ẦN đàn đêm 14/15 tháng 8 năm Tân Mão, tức là đem ơn trên ban hành Giáo Lý, chư đạo hữu có mặt hầu THẦY đàn ấy kể ra dưới đây:

Nam phái: 13 người

TOẢN - TẢN — VĨNH - TIỀNG - TÌA - XƯƠNG - GIỎI - MÃN
TƯỢNG — LỘC - NHƠN - HUỲNH - CẢNH

Nữ phái: 9 vị

HỒNG - TỊNH - NỮ - LƯƠNG - HỘI - ĐẠI – TUA - HẬU - HAI

Sau khi bãi đàn và theo cách thức của Đức THẦY dạy chư đạo hữu công cử lại Ban Chính Giáo thiết thọ để chung lo việc Đạo tại đàn như dưới đây:

Nam phái: NHƠN 10 thăm

GIỎI 10 thăm

VĨNH 9 thăm

MÃN 9 thăm

TIỀNG 9 thăm

HUỲNH 8 thăm

CẢNH 8 thăm

Còn lại 3 vị là: TƯỢNG, TÌA, TOẢN đều đặn 7 thăm, sau khi bắt thăm trong 3 vị để lấy 1 thì đạo TƯỢNG đặn trúng tuyển.

Nữ phái:

HỒNG 6 thăm

LƯƠNG 6 thăm

ĐẠI 6 thăm

NỮ 6 thăm

Thế là 12 vị có tên trên đây đặn chọn vào Ban Chính Giáo đêm 14/15 tháng Tám năm Tân Mão./.

CHUNG

Bửu Minh Đàn Tại Pháp Quốc

<http://antruong.free.fr/chieuminh.html>

<http://antruong.free.fr/TienThienDaiDao.html>

MộtTrang Web bất Vụ Lợi , Không Quyên góp,